

HỒI THỨ NHẤT

*Ngưng-Dương lánh tục tìm thầy
Lão-Tử giảng sanh dạy đạo*

Bát tiên : 1. Lý thiết Quả, 2. Hồn chung Ly, 3. Lữ đông Tân, 4. Trương quả Lão, 5. Lâm thế Hòa, 6. Hà tiên Cô, 7. Hàng tương Tử, 8. Tào quốc Cừu.

Nay nói chuyện Lý thiết Quả : Nguyên trước lên Huyền, hiệu Ngưng Dương, diện mạo nghiêm trang, tánh hạnh trong sạch, lại thêm văn học thông minh. Đến 20 tuổi, ý muốn đi tu tiên, không mộ công danh phú quý. Vì xét lại cuộc đời không có chi chắc, rất đổi giang san còn phải dời, biển dâu còn phải biến, tháng ngày thắm thoát như thời đưa, giờ khắc trải qua như tên bắn, trẻ mau già, già mau chết. Việc vinh huê như giấc chiêm bao, chi bằng tu hành làm thần tiên là quý. Nghĩ như vậy liền từ giả bà con bạn bạn, lên non núi, ở lều tranh động đá thanh nhân. Lại làm biếng ăn, uống thuốc tịch cốc. Xảy nghe đồn ông Lý lão Tử đi dạy đạo đã đến núi Họa sơn. Lý ngưng Dương nghĩ rằng : « Ngài một họ với ta, lại làm thầy, mới đạo, cũng nên đến học với ngài ». Nghĩ rồi liền bỏ động đi tìm sự học đạo. Đi dọc đường ngắm thơ rằng :

Tâm tánh con người có thần cao

Khen lò tạo hóa đúc anh hào

Làm trai biết thấu vòng vinh nhục

Đặng chữ thanh nhân khỏi chữ lao

Ngâm thơ rồi đi hèn lâu mới đến Hoa sơn thì một đả lạn, Lý ngưng Dương nghĩ rằng: « Minh là đệ tử thầy, lẽ nào dám đến ban đêm mà gõ cửa, chỉ bằng đứng trên bàn thạch, mai sáng sẽ hay. »

Bây giờ nói chuyện coi về Lão tử giảng sanh tới khi dạy đạo tại núi Hoa sơn.

Ông Lão tử là một vị thánh, từ khi có trời đất, thì hiện hình xuống nhiều lần lắm, sống chưa có đầu thai. Sau đến đời Thương có một nàng Ngọc nữ làm tước, tự nhiên có thai, thiên hạ lấy làm quái gỡ. Ngọc nữ nghén 80 năm, nhằm vua Thương vũ đình, năm 1000 thìn, ngày rằm tháng hai, giờ Sửu. Ngọc nữ thấy trắng toát đi dạo dưới cội lý, liền nứt vách bêu tả, ông Lão tử nhô ra, chỉ cây lý mà nói rằng: « Họ ta đó. » Bà ngọc nữ kinh hãi, coi lại vách liền lại như xưa. Sau bà ấy thành tiên. Còn Lão tử khi mới ra đời râu tóc đã bạc, nên xưng là Lão tử, lại có một hiệu Lão đàm, lại mỗi tai có ba lỗ, trong, nên xưng lên Nhĩ (Lý Nhĩ) miệng rộng râu dài, thiên đình cao, râu tốt, mắt vẫn, tai dài, sống mũi như sanh đôi, trên trán có chữ như hai chữ « Thiện », tự là Bá Dương. Cội lý ấy là quê quán tại Sở, huyện Khố, làng Lại, xóm Khúc nhơn. Ngài là một vị thánh giảng sanh, nên biến hóa vô cùng, hoặc có thể không như mây nổi hạc bay, khi về cung tiên, khi hiện xuống trần thế.

Qua lớp nhà Châu vua Thành vương. Lão tử cỡi ra loan quan Trụ hạ sữ, sau ngài từ chức đi dạo tới nước Thục trước và Tây phương.

Đến Châu Khương vương tức vị, ngài trở về Châu, đứng hai ba năm, ngài lại cỡi thanh ngưu đi giáo đạo nước Tây vức, mới đi đến ải Hàm cốc, độ cho quan huyện Doãn Hỷ. Nguyên ông Doãn Hỷ là người ở huyện Thiệu thủy, khi bà mẹ còn nghén ông Doãn Hỷ, chiêm bao thấy đoạn lụa đỏ trên trời sa xuống vấn mình, sau sanh ông

ở ải Hàm cốc, xung quanh nhà sen mọc trở bông. Đến lớn mắt ngài như sao, râu dài như Lão tử, học nghề thiên văn hay lắm. Khi ngồi huyện tại ải Hàm cốc, thiên văn thấy có hơi thần tiên bên đông qua tây, có vị thánh đi ngang ải mình mà qua Tây vức, liền với thơ lại là Tôn Kiến rằng: « Nếu người thấy ông bình dung khác thường đi qua đây, thì báo cho ta. » Doãn Hỷ là ông Ngươn Thi giảng sanh, nên có điềm và hay lắm.

Qua đời Châu Khương vương năm thứ hai mươi ba, bữa tháng bảy là ngày giáp tí, Lão tử ngồi trên xe trắng, con xanh kéo xe đến ải Hàm cốc, người Từ Giáp đánh xe. Kiến thấy Lão tử cỡi cách khác thường, liền vào báo với quan huyện, Doãn Hỷ nói: « Bữa nay ta chắc gặp thánh nhân. » Nói rồi mào áo lễ chỉnh, ra nghinh tiếp, qui mà thưa rằng: « Xin thầy thương tôi ở lại đây mà dạy dỗ? » Lão tử nói: « Ông nói làm chi! Tôi là ông tiều, đi ra ngoài ải mà dạy dỗ, ông cầm ở lại làm chi! » Doãn Hỷ lại và thưa rằng: « Thánh nhơn không phải kẻ đi lấy củi, tôi biết thầy đi qua đường tây, nên tôi sẵn lòng mở cửa ải mà đợi, cúi xin nán lại ngày? » Lão tử nói: « Tôi hỏi thăm đường đi qua ải, có người đồn Cổ tiên sanh thông phép thần tiên, biết cơ trời đất, tôi tìm Cổ tiên sanh mà học, người cầm lại làm chi? » Doãn Hỷ thưa rằng: « Tôi nhắm hình dung thầy, là thánh nhơn giảng thổ, nên tôi quyết học ít nhiều, xin nhờ ơn dạy. » Lão tử hỏi: « Vì có sao mà thầy biết? » Doãn Hỷ thưa rằng: « Tôi coi thiên văn thấy điềm, nên biết có thánh nhơn qua ải. » Lão tử cười rằng: « Người đã biết ta, lẽ nào không biết người? Người đã có thần thông, chắc là học đạo thì dạy đời đặng. » Doãn Hỷ rước vào ải, làm lễ rồi thưa rằng: « Chẳng hay kẻ đệ tử dám biết hiệu thầy chăng? » Lão tử nói: « Ta sanh nhiều đời, nên tên họ biết bao nhiêu mà kẻ nào xiết. Còn bây giờ họ Lý, tự Bá Dương. » Nói rồi ở hơn ba tháng mà dạy Doãn Hỷ học đạo tiên.

Bây giờ nói qua Từ Giáp là kẻ đánh xe cho Lão tử lâu năm. Lão tử nói: « Người đánh xe tới ài Hàm cốc, thường bảy trăm ba chục muôn đồng tiền điều. » Bởi vì nên Từ Giáp hỏi tiền. Lão tử nói: « Ta đi tới nước kia mới có, sẽ trả cho người, và thường thêm. Bởi ba tháng nay ở tại đây nên không tiền. » Từ Giáp hứa, liền đem thanh ngư cho ăn cỏ ngoài đồng.

Lão tử bẻ một nhánh bông, biến ra một đĩa gái rất đẹp, mà thử Từ Giáp. Từ Giáp thấy nàng ấy theo nói với mình, thì mê lắm. Tính không đi theo Lão tử nữa. Liền mà cười nàng ấy, ở đó làm ăn. Liền đến quan kiện từ mà đòi bảy trăm ba chục muôn đồng tiền. Lão tử « Người theo ta hai trăm năm nay, đáng lẽ đầu thai tái kiếp, nhờ ta cho uống lá bùa Thái huyền nên người thoát. Sao người lại quên lời giao ước mà kiện ta? » Nó thấy là bùa trong miệng Từ Giáp bay ra, nét chữ tinh như mới vẽ. Từ Giáp ngã xuống, rũ ra một đồng xương. Doãn Hỉ lấy xin lỗi cho Từ Giáp, và xin người cứu từ sanh. Lão tử quăng lá bùa vào đồng xương. Từ Giáp hình sống lại. Doãn Hỉ trả tiền y số mà phạt cách nhẹ. Từ Giáp ra kiếm nàng ấy không được, hỏi chẳng ra tin. Là Lão tử biến hóa mà thử mình, ăn năn đã muộn. Nghe Lão tử nói với Doãn Hỉ rằng: « Khi trước ta nói Cổ sanh, thiệt là ta đó, nay giả từ đi dạo phương xa. » Doãn Hỉ xin đi theo. Lão tử nói: « Ta đi mình mong người sao thấu. » Doãn Hỉ thưa rằng: « Dầu nhảy vào nước trên than lửa, sống thác cực khổ tôi cũng nguyện theo. » Lão tử nói: « Tuy người có lòng như vậy, song mới tu còn non, chưa từng biến hóa thần thông, theo ta sao? Người cứ tu hành theo phép cho lâu, thì sau cũng như đầu mà không được. » Nói rồi đưa một cuốn kinh Đạo 5.383 chữ, dặn rằng: « Người cứ theo phép mà tu đặn 1 ngày, rồi đi qua nước Thục, tìm ta tại Thanh dương tử. »

(1) Thanh Dương tử: Cỗ dè xanh (chợ Thanh dương).

gặp. Nói rồi nhảy lên mây, hiện hào quang, ngồi trên xe trắng, trâu xanh kéo xe đi mất. Doãn Hỉ làm lễ, ngó theo thầy mà khóc ròng. Rồi cứ coi kinh tu hành theo phép, lâu ngày thông thái đặt thêm một cuốn kinh ba mươi sáu bài, gọi là kinh Tây thăng.

Đến năm thứ 25, qua nước Tây thục, hỏi thăm chợ Thanh dương mà tìm thầy, không ai biết chợ ấy mà chỉ, vì không có tên chợ Thanh dương.

Nói nhắc lại, từ khi Lão tử về thiên cung, năm sau đầu thai cho vợ ông họ Lý tại Tây thục là nhà có đức lớn. Khi sanh được 14 tháng, thì có con dê xanh đến gần chơi với người nhỏ. Ấy là Lão tử dẫn thanh ngư hiện xuống.

Ngày kia con dê xanh chạy mất, người nhỏ cứ khóc hoài. Ông chủ cưng con, sai đầy tớ đi kiếmặng thanh dương để ngang qua chợ. Doãn Hỉ xem thấy mừng rỡ bàn rằng: « Chợ có dê xanh là Thanh dương tử, chắc thánh sư ở tại chốn này. » Nghĩ rồi hỏi thằng nhỏ rằng: « Người dắt con dê ấy đi đâu vậy? » Thằng đầy tớ nói: « Chủ tôi sanh một người con trai, cách 14 tháng có con dê này tới gần với cậu nhỏ. Bữa nay nó đi mất, cậu nhỏ cứ khóc hoài, nên chủ tôi sai đi kiếm. » Doãn Hỉ đi theo gần tới nhà dặn rằng: « Người vào trước thưa với cậu nhỏ, nói có Doãn Hỉ đi tìm. » Thằng đầy tớ nức cười, nghĩ thầm rằng: « Con nít mới gặp tôi tôi, biết chi mà báo tin. » Liền bước vào và nói và cười: « Có Doãn Hỉ đi kiếm cậu. » Người nhỏ nghe nói, vùng ngồi dậy, lấy áo bận mà nói rằng: « Doãn Hỉ y lời đến không trễ. » Kế Doãn Hỉ bước vào, thấy người nhỏ vùng lớn đại như người thường, ngồi trên tòa sơn, hào quang sáng giới. Nội nhà ai nấy đồng kính hểi, người ấy nói: « Ta là Lão tử đầu thai một lần nữa. » Doãn Hỉ mừng rỡ lạy mà thưa rằng: « Không dè tôi

có phước gặp thầy tại chốn này. » Lão tử nói : « Trước ta chẳng dặt người theo, là sợ tu không bền chí. »
 tu luyện đã kỹ lưỡng, hào quang ần ần muốn tỏa ra, niệm chú thâu thần tiến xuống hầu. Phong Doan chức Ngươn Thủy chương giáo, coi cai trị làm vậy lại truyền phép nội nhà cha mẹ tu luyện, hơn ai như hầu hầu đều thành tiên.

Sau qua vua Châu Kinh vương năm thứ mười bảy. Không từ qua nước Châu hồi đạo đức lễ nghi. Lão tử : « Lương cổ thâm tán nhược hư, thanh đức dung mạo nhàn. » Nghĩa là : nhà buôn không cất hàng hóa mới tiếm trống, chẳng chịu khoe khoan. Người lớn đức còn dùng như kẻ, không hay kiêu ngạo. Đến khi Phu tử kiêu Lão tử nói : « Ta có nghe rằng : Người giàu lấy của đưa nhau. Ta chẳng phải giàu xin trộm làm người lấy lời nói mà đưa thầy. » Phu tử lui về khen rằng : « Ngộ tri kỳ năng phi, ngư ngộ tri kỳ năng du, long tại p, vân chi trung, ngộ bất tri kỳ cao hạ. Lão tử kỳ long. Nghĩa là : Ta biết con chim bay, ta biết con cá lội, cho rằng trong mây gió, ta khó biết biến hoá thấp cao. L cũng như con rồng.

Đến Liệt vương năm thứ ba, Lão tử đến nước Tần, chuyện với Hiến Công rồi về.

Qua Noãn vương năm thứ chín, Lão tử hiện về núi lớn là cảnh cũ tại cung Huyền đồ (cung Đào xuất).

Qua đời Tần, Lão tử hiện hình, xưng hiệu Hà thu, công dạy An Kỳ học đạo.

Đến đời Hôn vua Văn đế, Lão tử hiện hình, xưng hiệu Quảng Thành. Vua mộ đạo cho sứ đi rước. Thầy Quảng Thành nói : « Lễ nào không đi tới, mà sai sứ rước thầy sao gọi là trọng đạo ? » Sứ về tâu lại. Vua Hôn Văn đế liền phán hỏi rằng : « Ở trong đất là tôi vua, thầy tuy đạo mặc lòng, cũng như dân của trăm, sao không chịu sự làm kiêu như vậy. Hay là nói trăm làm họa phước không đáng chẳng. » Thầy Quảng Thành nghe nói, bay lên một am thước, ngồi thỉnh không ngó xuống nói rằng : « Nay trên chẳng tới trời, dưới không tới đất, giữa chẳng theo người, nào có phải dân ai, Bệ hạ làm họa phước cho ta sao đáng. » Văn đế biết lời, xuống xe làm lễ, xin truyền đạo, thầy Quảng Thành cho một cuốn kinh, sau qua Hôn thành, Lão tử giảng sanh tại suối Khúc dương truyền phép cho Tu Kiết.

Qua An đế, Lão tử truyền cuốn tội phước tán khoa cho Chu Tiên, tới vua Trinh đế xuống truyền kinh Bắc đẩu cho Trương thiên sư. Đến Huân đế xuống núi Thiên thai, truyền kinh Bắc đẩu cho Vạn niên tiên sanh. Hôn minh đế, Lão tử xuống truyền kinh cho Trương thiên sư lần nữa, qua đời Đường cao tổ, Lão tử xuống truyền cho Đường công tại núi Vương giác.

Qua Tống, cũng xuống động Hoa dương truyền kinh độ mạng cho Lương tiên sanh. Đời nào ngài cũng giảng thế người, kẻ không biết. Trong sử nói : Khi Lão tử lên mây bay qua Tây vực, vua Chiêu vương thấy hào quang am sắc chiếu tại cung Tử vi. Tức thì truyền chỉ hỏi quan Khâm, thiên giám có điềm chi chẳng ? Khâm lên giám tâu rằng : « Điềm thánh như về hướng Tây, một ngàn năm mới trở lại Trung quốc. » Thiệt một ngàn năm sau, đến vua Hôn Vĩnh Bình đạo phật vào Trung quốc, nên hai Lão hai đạo không khác bao nhiêu.

Đời Đường vua Cao tổ, niên hiệu năm thứ ba, Phò châu tên là Thiện Hành đi ngang núi Dương ông già mặc áo trắng nói rằng : « Người về lâu lại vào thiên tử rằng : Thái thượng Lão quân là ông nội. » (Đời là từ thành tiên, xưng hiệu Thái thượng Lão quân). Đường tổ hay tin ấy, lập miếu mà thờ. Tới sau vua Đường cao tổ tôn hiệu là Huyền nguyên hoàng đế. Sau vua Minh hoàng đế giải kinh Đạo đức. Đời Tống vua Chơn tông phong hiệu Thái thượng Lão quân hỗn nguyên chí đức hoàng đế.

Còn ông Huyền Khưu tiên sanh là người đời thượng cổ, luyện thuốc trường sanh, tới nhà Thương đã dư ngàn tuổi. Có truyền thuốc cho em là Khương nhược Xuân, ba trăm tuổi coi như con nít nên mười. Sau dạy ông Bành tổ học theo, sống 800 tuổi.

Nay giờ dần tích Lão tử và Huyền Khưu tiên sanh cho rõ. Nay nhắc lại đời Châu, tiếp với chuyện Lý ngưng Dương tìm sư học đạo. Khi ấy Huyền Khưu tiên sanh đến Hoa đàm đạo với Lão tử, xây có một trận gió thanh. Lão tử Huyền Khưu rằng : « Ông biết gió ấy là diêm chi chăng ? » Huyền Khưu thưa rằng : « Chắc có người gần thành tiên tới » Lão tử nói : « Ta rõ Lý ngưng Dương gần thành tiên đứng đầu sở hết thấy. » Nói rồi truyền tiên đồng ra ngọ núi mà đón. Xây thấy một người đạo sĩ đi tới, hai tiên đồng hỏi rằng : « Phải là Lý tiên sanh đó chăng ? » Lý ngưng Dương hỏi : « Sao hai ông biết tôi ? » Hai tiên đồng nói : « Tôi vung lệnh Lão quân đi đón thầy. » Lý ngưng Dương mừng thầm, chắc mình có phước, liền tạ ơn hai tiên đồng rồi theo vào ra mắt. Thấy Lão quân hào quang chói sáng, dung nhan tư nhuận như tiên đồng, duy tóc râu thì trắng, Huyền Khưu cũng vậy. Lý ngưng Dương quì bái. Hai ông đáp lễ mời ngồi. Lý ngưng Dương quì thưa rằng : « Độ từ tìm sư học đạo, lẽ nào dám ngồi, xin nhờ thầy dạy oao. »

HỒI THƯ HAI

*Hai tiên tổ lòng truyền đạo
Một mình đạo núi gặp thầy*

Lão tử nói : « Người hãy ngồi ta nói cho mà nghe : Học đạo cho mình, lắng lắng làm thính, đừng lo đừng ránh, cho nh cho thanh, chẳng nên nhọc sức, chớ khá tổn tinh, giữ lặng tánh tình, là thuốc trường sanh. » Lý ngưng Dương mừng rỡ tạ ơn và lạy Huyền Khưu nữa. Huyền Khưu nói : « Người có tên trong sở tiên, đứng đầu hết thấy. Về tu như vậy thời thành. » Nói rồi truyền đồng tử đưa Lý ngưng Dương khỏi núi.

Từ khi Lý ngưng Dương về động y theo lời Lão tử luyện hoài. Không bao lâu nhẹ mình đi thắm thoát, Dương từ đến thấy vậy mộ đạo, xin ở học hành ; Lý ngưng Dương cũng dạy.

Ngày kia hào quang chiếu vào cửa sở, Lý ngưng Dương nói : « Chắc là có thần tiên giáng hạ. » Nói rồi lên núi, thấy con ó đậu trên cao, Lý ngưng Dương than rằng : « Con gà nuôi trong lồng tuy sẵn lúa ăn nước uống, song gần chốn hiểm nghèo sao bằng chim ưng không ai nuôi mà thông thả. » Xây nghe tiếng hạc, ngó lên thấy Lão tử và Huyền Khưu, hai ông cỡi hạc bay xuống Lý ngưng Dương lạy mừng, Lão tử cười rằng : « Bữa nay tinh thần hơn trước. » Lý ngưng Dương rước hai vị về động, Lão tử nói : « Ta nhằm người xuất hồn đã dặng. Vậy thời mười bữa nữa sẽ xuất hồn đi đạo các nước với ta ? » Nói rồi già từ cỡi hạc bay về núi. Lý ngưng Dương khen ngợi vô cùng.

Cách chín ngày, Lý ngưng Dương dặn học trò là Dương Tử rằng : « Thấy thiếp bảy ngày, không về sẽ dốt xác, nếu chưa trọn bảy ngày thì phải giữ xác cho kỹ càng. » Dặn rồi liền thiếp.

HỒI THỨ BA

*Dương Tử đốt thầy sư phụ,
Lý Huyền nhập xác bần nhân.*

Khi ấy Dương Tử giữ xác của thầy ngũ không ngủ giấc, tỉnh đã dặng sáu ngày. Xấy có người thân đến báo tin rằng : « Mẹ bình ngất mình, gần tắt hơi, trông về thấy mặt mà chết. » Dương Tử khóc lớn than rằng : « Thầy thiếp hồn chưa về, nếu ta đi, lấy ai giữ xác, bằng ở đây không thấy mặt mẹ, thắm biết chừng nào ! » Người ấy nói rõ sự thiếp, rồi nói rằng : « Xác người nằm đã sáu ngày ngũ tạng cũng hư hết, lẽ nào lại sống bao giờ ! Vả lại thầy có dặn bảy ngày thiêu xác, chắc cũng thành tiên. Nay sáu ngày mà thiêu cũng không lỗi. Thầy thiêu xác thầy mà cho thấy mặt mẹ, thì khỏi lỗi và hai. » Dương Tử bần đần không nghĩ, song túng phải nghe lời. Đốt trái cây và hương đèn, tổ thầy rồi thiêu xác. Khóc và đọc bài thơ vắng như vầy :

*Mẹ bình đã gần kề, Thầy đi thiếp chưa về,
Mẫu thân tình một thuở, Sư phụ nghĩa nhiều bề
Vạn thọ nên quyền biến, Lỗi nghĩ luôn ở đây
Hồn linh xin chứng chiếu, Khoái lạc chốn non quê.*

Khóc lạy rồi liền chạy về nhà mới tới cửa thì mẹ đã tắt hơi, rũi ôi là rũi, lỗi hết và hai. Đi bắt nghĩa lại không thấy dấu hiệu sự.

Nói về Lý ngưng Dương, hồn thiếp theo Lão tử, dạo khắp các nước, rồi trải qua núi Bồng lai, lại đến các đạo thần tiên ra mắt đủ mặt. Đến bữa bữa xin về. Lão tử cười rằng : « Nghe bài kệ này thì rõ. » Nói rồi ngâm rằng :

*Tịch cốc ăn lùn mị, Đường quen xe phơi phơi,
Mượn tìm cốt cách xưa, Lại gặp mặt mây mới.*

Lý ngưng Dương từ tạ ra về, nghĩ bài kệ không hiểu, khi hồn về lời động, không thấy học trò, coi lại xác đã hóa tro bụi. Giận học trò bất nghĩa, không y lời dặn, chưa tới bảy ngày thiêu xác mình, làm hại không chỗ mà nhập. Hồn bay phưởng phất theo chơn núi, xảy thấy ầu mây nam dựa bên đường, chơn cũi mà có một cây gậy. Lý ngưng Dương nghĩ lại bài kệ, biết là phần mình phải vậy chớ không nên trách học trò, liền nhập hồn vào xác. Vì có nào Lão tử không bảo về trong lúc năm ngày, thiệt có ý để cho Lý ngưng Dương bỏ xác chắc tuyệt sự hồng trần. Còn nhập vào thầy ăn mây là mượn xác theo thế gian, chớ muốn biến thế nào cũng dặng, xác ấy để tu, mèo thấy sợ lắm.

Lý ngưng Dương nhập hồn vào xác, ngậm nước phun cây gậy tro hóa ra gậy sắt. Bởi có ấy, thế gian không biết căn cước tên họ, thấy cầm gậy sắt, thì kêu rằng Ông Thiệt Quả, tục kêu Thiệt Quả.

Khi ấy Thiệt Quả đánh tay biết rõ công việc Dương Tử liền than rằng : « Bởi sự mẹ nó ngất mình, nên túng phải thiêu xác ta. Lại vì thiêu xác ta lâu, nên không thấy mặt mẹ nó. Vậy thì đem bầu thuốc này đến cứu tử, kéo nó tức tới cả đời. » Nghĩ rồi chống gậy sắt, mang bầu thuốc mà tới nhà Dương Tử. Thấy Dương Tử im quan tài khóc ngất một hồi, rồi rút gươm muốn tự vận. Thiệt Quả nhảy lại nắm gươm nói rằng : « Sống thác là lẽ thường đâu đâu có số mạng. Phạm đạo làm con, sống nuôi cho phỉ tình, thác chôn là đủ lẽ, chết theo mà bỏ tang khó cho ai, thiệt là vô ích lắm. » Dương Tử thuật chuyện sở bức, rồi nói rằng : « Bởi có ấy, nên tôi lỗi hẹn với thầy lại mất thối với mẹ. Còn sống làm chi ? » Nói rồi quyết tự vận nữa. Thiệt Quả can rằng : « Người ở động như vậy, là trọn đạo với thầy, lại vận

thảo với mẹ. Nền trời khiến ta đến đây cho thuốc !
 Người hãy giữ quan tài, cạy miệng mà đổ thuốc ?
 lấy một hũ thuốc trong bầu đưa ra, bảo Dương
 với nước mà đổ cho mẹ.

HỒI THỨ TƯ

*Linh được tự nhiên cứu mạng,
 Thanh Ngưu kinh hải xuống phàm.*

Dương Tử y lời, đổ thuốc vào, giây phút bà mẹ bất
 thờ đặng, ngồi dậy than dài, coi lại mạnh hơn xưa, dõ
 thăm thit. Nội nhà mừng rỡ vô cùng, Dương Tử lại
 thưa rằng : « Xin ông tiên cho tôi biết hiệu ! » Thiết
 nói : « Ta là Lý ngưng Dương, thầy của người đó.
 người đối xác, nên thầy phải nhập vào thân ăn mày.
 người oán ta, nên đến cứu tử. Cứ như lời người nói, ta
 phải mười phần, thầy chẳng hề chấp. Nay người ăn
 mẹ cho phỉ tình. Và cho người một hũ thuốc
 này, uống vào sống lâu lắm, thầy trò gặp mặt có ngày.
 Dương Tử cúi lạy chưa kịp hỏi thăm, Thiết Quả đã
 mất.

Sau bà mẹ sống lâu lắm. Đến mùng phẩy Dương
 chôn cất tử tế. Mãn tang rồi Dương Tử lên chỗ Thiết
 ở khi trước mà tu. Đến Thiết Quả về đắc đạo theo tiên,
 cứu mẹ đến hồi đó là 200 năm có lẽ.

Khi Thiết Quả biến hóa về Họa sơn hầu hạ Lão tử là
 tử nói : « Vậy mới chắc thành tiên, không lo trở lại
 thế. » Cười rồi truyền dọn tiệc đãi đãi mà ăn mừng
 Thiết Quả.

Mãn tiệc Lão tử đi đạo. Thiết Quả nói với các tiên
 đồng rằng : « Chúng ta cỡi thừ con thanh ngưu mà đi đạo
 một hồi, xiềng nó hoài tội nghiệp. » Hai tiên đồng cũng
 nghe lời. Lý thiết Quả mở khóa mở xiềng, quyết lên lưng
 cỡi. Chẳng ngờ thanh ngưu thấy bộ tướng Thiết Quả dữ
 lên, nó hoảng kinh giựt dây nhảy đại. Thiết Quả và hai tiên
 đồng chạy theo không kịp, kiếm nửa ngày bật tin. Ba người
 trách nhau mãi.

Đến khi Lão tử về hỏi chuyện chi mà cãi lẫy với nhau ?
 Tiên đồng thưa rằng : « Thiết Quả với hai trò kia, bày đặt
 cỡi thanh ngưu, vụn vụn. » Lão tử quả rằng : « Năm trước
 thanh ngưu chạy xuống trần phá chúng, nên ta xiềng nó
 không thả ra. Nay các người vì chuyện chơi mà làm hại
 thiên hạ, không biết nó phá dưới thế gian ra thế nào ? »
 Nói rồi đánh hai tiên đồng. Đày Thiết Quả xuống trần, lập
 công làm phước mà đền tội. Chừng nào mãn hạn mới
 đặng về.

Còn thanh ngưu bực vàm chạy xuống phàm, như cạp
 lân non, tợ rồng về biển. Ngó thấy Tần vương đương làm
 hội, đồn ca thanh thế, nữ sắc nhờn nhờn, thanh ngưu nghĩ
 rằng : « Cũng nên nhập vào đây mà hưởng khoái lạc. »
 Nghĩ rồi tàng hình vào cung đem Tần vương bỏ trên gành
 Cù tông, cách hai mươi dặm. Hoàng hậu hải kinh truyền
 chỉ kiểm vua chưa đặng. Giây phút thấy Tần vương vào
 cung coi không sai một mảy, các con mái chưa từng nên
 không rõ, có một mình, Hoàng hậu biết chẳng phải vua.
 Vì cách ở ảo và tiếng nói tướng đi đều khác, nên truyền
 chỉ nói trong cung có quái, bá quan không rõ có gì. Hoàng
 hậu cứ nói không phải vua, kỳ là yêu quái. Bá quan coi

không khác chút nào, vì thấy Hoàng đế làm triều như ở Xảy có Khâm thiên giám vào tâu rằng: « Tôi thấy sao quá phạm vào sao vua. » Tần vương giả làm thì nói lại, bá quan biết rõ là yêu quái, chắc Hoàng đế không lầm. Bải châu các quan lui ra, thương nghị rằng: « Bải châu kiểm vua. »

Không bao lâu có ông tiều đến lãnh bằng báo tin rằng: « Tại trên gành Cù tông có một vị ăn mặc sắc phục như đương kêu khóc bảo cứu giá. » Các quan hay tin đều đến giá. Tần vương giả nổi giận, cừn Hoàng hậu nơi lãnh các con mái thất kính, chịu phép không dám nói theo lời hậu.

Còn bá quan đến gành Cù tông, thấy vua ngồi gành xuống không dậy. Bá quan truyền tướng giỏi lên để vua ngồi trong ki, cột dây thòng xuống. Bá quan tâu rằng: « Chẳng hay vì cớ nào mà Bệ hạ ngồi như vậy ? » Tần vương phán rằng: « Hồi hôm trong canh hai trăm thấy một người đàn trâu, vào cung cũng đem bỏ trên núi! Ấy là tại hội Tần vương đồng và vua mới có sự này. » Các quan tâu rằng: « Con quái ấy bây giờ hình bộ hạ ở trong cung, Hoàng hậu nói nó là nó truyền bỏ vào lãnh cung, chúng tôi không dám nghe ý. » Tần vương phán rằng: « Vậy thì bá quan dẫn binh đi trước, Tần vương theo sau. Mời tới cửa cung tiếng hét vang, thanh ngư hóa lửa đốt quan chạy chết. Tần vương lui vào thái miếu mà trốn với các quan. Lại phán rằng: « Yêu quái thần thông như vậy, quan binh không lại biết tính làm sao bây giờ? » Bá quan tâu rằng: « Xa xa có miếu bà Cửu thiên huyền nữ, ai có tai nạn chỉ

đi, bà cũng cứu giải. Nay xin Bệ hạ đến đó mà cáo sự yêu quái vào cung, lẽ nào bà chẳng trừ nó ? » Tần vương y lời chạy, và tắm gội đem lễ vật đến miếu mà cầu. Đốt lửa rồi lui về chốn cũ.



HỒI THƯ NĂM

*Tân vương cầu thần Huyền Nữ
Thiết Quả thư ý Trương Phòng.*

Còn bà Cửu thiên huyền nữ xem sơ thấy nói rõ ràng là con quái đầu trâu, thì nghi con thanh ngư Lão tử, liền dâng ván xem lại không sai. Liền than rằng : « Sao Lão quân sơ ý quá, để thanh ngư xuống phá thổ gian, nếu ta trừ nó bây giờ, chớ Lão quân trách cứ ! » Nghĩ rồi liền viết thư ; sai sứ đem cho Lão tử. Còn Cửu thiên đi ơng mộng ván ván.

Bạng ngày Tân vương phán rằng : « Hồi khuya trăm năm chiêm bao thấy người con gái bảo mai đem binh đánh với con quái ấy, có người giúp sức cho. Nói rồi nạt một tiếng trăm giết mình thức dậy, chẳng hay đều ấy đáng tin chẳng ? » Bá quan tâu rằng : « Chắc là bà Cửu thiên ơng mộng đó, sai Bộ hạ điềm binh. » Tân vương y lấu, điềm binh năm chục vạn vây cùng.

Nói về Lão tử đương kêu Từ Giáp, hỏi hay tin thanh ngư chẳng ? Kể báo có sứ Huyền nữ đem thư. Lão tử cho vào ra mắt. Sứ dâng thư, Lão tử thấy như vậy : « Đạo trưởng ở cung thánh, con thanh ngư xuống phá Đại Tân đã lâu, vì cớ nào mà không thấu trở lại ? » Lão tử đọc thư rồi than rằng : « Không dễ sức sanh làm lộng quá ! » Nói rồi dặn sứ rằng : « Ta chẳng kịp viết thư. Ngươi về bạch lại với Cửu thiên, ta đã sai thẳng chân đi bắt nó. » Sứ về rồi, Lão tử đưa bùa cho Từ Giáp, truyền đem lời tới bắt thanh ngư.

Nói về Tần vương giả thấy hình vậy cũng ra hóa lửa mà đốt như khi trước. Xây đầu xuống, thất kinh chạy không kịp. Huyền nữ đứng Tần vương giả ngó lên thấy Huyền nữ chỉ gương quang chiếu xuống. Tần vương giả đã hiện nguyên thanh ngư, quan quân đều lấy làm lạ. Xây thấy trai đến nạt một tiếng, rồi lấy là hóa liên thanh ngư chịu phép đứng lại cái đầu, không dám ch khi trước. Người trai ấy bắt vằm và xiềng hướng đồng. Ai nấy ngó lên trên mây, không coi trai ấy. Tần vương vào đền, truyền rước H khỏi lãnh cung, chồng vợ sum vầy, chúa tể tiệc khao binh thường tướng. Rồi lo làm miên thiên. Từ ấy sắp sau Tần vương bãi việc an y nữa.

Bây giờ nói về Lý thiết Quế bị dọa xuống trần. Ông già mang bầu đi bán thuốc tại chợ, không cứ kêu bằng Hồ Công, nghĩa là ông bầu. Từ đến chợ Nhữ nam, ai có bệnh chỉ uống thuốc. Đến tan chợ, Hồ Công treo bầu trước nhà dài, trong bầu, không ai ngó thấy.

Ngày kia ông Phi trưởng Phòng làm quan ở trên lầu ngó xuống thấy Hồ Công làm như vậy. Bấy giờ ông ra ngoài, đến ra mắt đàm đạo. Hồ Công nói : « Vậy thì mai sẽ đến đây nói chuyện. » Phi trưởng Phòng ý lời, Hồ Công bữa sau năm ấy Phi trưởng Phòng thấy bầu, thấy lâu dài : rục rục đồ ăn uống. Mỗi lần tiếp, Hồ Công dặn rằng : « Đừng nói cho ai hay. » Hai người làm quen lớn, thủ tại văn phòng.

Ngày kia Hồ Công đến Phi trưởng Phòng, dắt là Hồ Công nói : « Ta thật là gặp phước. »

Li dọa xuống phàm, bấy lâu ta cho thuốc cứu người cũng nên tội. Bây giờ mất hàng nên ta kiếm người mà vẽ. Vậy để lại cho người một bầu rượu nhỏ dưới lầu, gọi là bầu. Phi trưởng Phòng bảo gia tướng xách bầu rượu lên mà không ai giữ nổi, xúm lại tới mười người khiến cũng lên. Hồ Công mỉm cười, bước xuống lấy hai ngón tay lên lầu nhẹ nhàng. Coi rượu không đầy một tở, mà uống có thêm hoài, lối ngày không hết. Phi trưởng Phòng năn nỉ theo, lại lo nỗi người nhà bó buộc. Hồ Công chắt một cây mai, do bề cao bằng Phi trưởng Phòng, tể không sai một mảy, dây trên khúc đầu cây tre ấy mà treo sau nhà. Ai nấy thấy thấy Phi trưởng Phòng thất cổ tòn lên độ, cùng uống xuống cứu không đáng, tể phải tể tể khóc mai láng đủ đều. Phi trưởng Phòng đứng một bên không ngó thấy.

Khi ấy Phi trưởng Phòng an lòng theo Hồ Công lên núi, gai dạp sỏi gặp beo cộp như mèo. Hồ Công biểu Trưởng Phòng ở một mình, Trưởng Phòng cũng không sợ. Hồ Công phép treo một cục đá rất lớn trên lầu có cửa Trưởng Phòng, sức đá ấy nặng muốn cần có lễ, xây có bảy cộp giồng nhảy lên trì cục đá và cần dây. Trưởng Phòng không nao, cứ y lời thầy dặn ở đầu sống thác cũng đó.

Ít ngày Hồ Công đến viếng khen rằng : « Nhà người dễ lắm. » Nói rồi bắt con gái hiền ăn, Trưởng Phòng gớm nên dùng mình ỉ mặt. Hồ Công nói : « Phải người chịu khó nghe lời chuyện này, thì ta truyền đủ phép. Ngặt thôi nên chẳng biết làm sao. » Phi trưởng Phòng ngả lòng xin Hồ Công cho một cây gậy tre, và dặn rằng : « Cởi cây này đi giây phút thì tới nhà. Rồi gói nó vào cái khăn có lụa này mà cất ; sau đi nữa cũng đừng vậy. Ấy là phép. » Lại cho một lá bùa, để sai thần và thấy. Phi

trường Phòng lạ từ cội gậy tre bay như gió, trở
khắc tới nhà. Lấy cây gậy đỡ trên cái khăn, day d
đã hóa ra con rồng nhỏ. Phỉ trưởng Phòng mừng
ky trong mình. Bước vào nhà ai nấy đều kinh hãi nói
Phòng hiện hồn. Trưởng Phòng thuật chuyện, ai nấy
không tin. Trưởng Phòng biểu đào mả mà coi, thiệt
còn trong hòm với đồ liệm. Ai nấy đồng nói : « M
không lẽ tiêu xương. » Trưởng Phòng nói : « Ta
mười bữa. » Từ đó sắp sau Trưởng Phòng trị bệnh
lầm, vì thấy quỷ thần, nhiều khi đánh ma khóc ra t
khi sai quỷ đi ra mua đồ ăn đãi khách, nội trong m
có đồ về. Lại nhiều khi một ngày mà năm bảy cái ch
thấy mặt Trưởng Phòng đi dạo. Hỏi vì có nào vậy
trưởng Phòng nói : « Tôi có cây gậy thần đường, nên
đi đâu thì tới đó. »

Nói về Hoàng Kiền học với Phỉ trưởng Phòng. Ng
Trưởng Phòng nói với Hoàng Kiền rằng : « Ngày m
tháng chín gần tới đây, nội nhà người sẽ mắc họa lớn
người phải sửa soạn trước, đêm trong nhà mấy người
mấy cái đài dựng vị thuốc bắc là Ngô thù du mà đ
cánh tay, nam tả nữ hữu, cho kịp khuya mồng 8, đ
nhà mà đi lên núi, đợi tới mồng chín sẽ về. » Ho
vưng lời, đến tối mồng chín đồng về, thấy trâu dê g
chết sạch. Hoàng Kiền thưa lại. Phỉ trưởng Phòng n
là nó chịu thế cho nội nhà. » Sau Phỉ trưởng Phòng l
là bùa, bị bảy quỷ vật chết ! Đó là : *Sann nghé từ*

Bây giờ nói qua Hồ công là Thiệt Quả mãn h
lay Lão quân. Lão tử cho phục chức tiên thứ nhất
Thiệt Quả hay lên theo lũ ăn mây, ai thấy cũng là
Ngày kia gần dựng cộ, tên dân canh lửa miêu ấy, khuy
tiếng nói nhỏ như vậy : « Ngày mai có người ăn
một chơn là Thiệt Quả lão tiên, chúng ta đi coi cho
Nghe bên kia cửa có tiếng ừ. Tên dân canh lửa ra coi

ấy ai, biết là hai hình tiêu đồng giữ cửa đã thành tinh,
nói chuyện như vậy. Tim tâm đợi ngày mai, thiệt thấy có
một người chỉ một chơn đi coi dựng cộ. Tên dân canh lửa m
lo độ mình, Thiệt Quả hỏi : « Vì có nào mà người biết ta ? »
Tên dân canh lửa thưa thiệt như vậy. Thiệt Quả nói : « Người đi
theo ta đằng, thì độ người thành tiên. » Nói rồi dắt tên ấy
lò lớn, cáo thang ra mà đi. Tên dân canh sợ phỏng h
không dám theo, Thiệt Quả đi mất. Tên dân canh đi kiếm hơn
đến ngày mới gặp, cũng cứ việc lay hoai. Thiệt Quả nói :
« Người hãy về lấy hai cái đĩa, mà đóng chơn hai đồng t
hình quả. Rồi mai đến cầu này phải làm gan nhầy xuống
tho nhỏ thì thành chiếc thuyền, ta chực đó. » Tên dân c
lời. Đêm ấy hai đồng tử khỏe than thâm thiết, oán kẻ dân
canh làm hại mình.

Rạng ngày tên dân canh đến cầu Tây kiều đợi từ giờ
thìn đến đứng bóng, chẳng thấy Thiệt Quả, có một chiếc
xuồng nhỏ quá, trôi đến dựa cầu. Tên dân canh nhắm
dước xuống thì chắc chìm, nên đứng trên cầu ngó mãi, x
bấy Thiệt Quả đến hỏi rằng : « Thuyền ghé đã lâu, sao không
nhảy xuống ? » Tên dân canh nói : « Chiếc xuồng không đủ
gồi, chờ tôi sao nữa ? » Thiệt Quả nói : « Người không có
thí khí, hử từ tham sanh, ta độ thành tiên sao dặng. » Nói
nhiều nhảy xuống theo thả trôi theo sóng, giây phút biệt tăm.
Tên dân canh lấy làm tức mình, ăn năn không kịp. Còn Thi
Quả đi kiếm gười hiền đức mà độ theo tiên.

ĐÔI THỨ SÁU

Chung Ly xưng chỉ đánh Phỉ

Bất Dục ở tại cự Hôn

Bây giờ nói về một vị họ Chung Ly, làm đại tướng đ
hang hèn, oai danh rất lớn, quê ở đất Yên đài, làm tới nhà
lớn. Vợ chồng hiền lành, nên sanh con quý. Khi phụ nh
ra

lâm bốn, hào quang chiếu đổ trên nóc nhà như lửa. Mọi ai nấy đều kinh; kẻ sanh động một trái khác thường. Sờ ra giây phút, lớn bằng con nít nên ba, mặt đỏ như son, mày dài như phết mực, thiên đình đã rộng, gáy cao, tai lớn mũi cao, mắt sâu miệng rộng. Lại một người sanh ra không khóc và không bú tới sáu ngày. Bỗng một tiếng nói lớn như vậy: « Minh ở cung tiên đã lâu rồi, ngọc. » Đặt tên Quyển. Sau cải tên Giỏi, lớn lên làm tướng quân, võ nghệ như thần, oai danh quá cấp.

Khi ấy triều đình thấy sứ ngoài ãi địa đầu viên tướng, có giặc Bắc phiên, là Bất Dật đại tài đánh thắng nhiều. Bởi Bắc phiên binh bá vạn, tướng mạnh trong đời, đánh hăm hành phá dân hư hại, Hồn thiên tử xem sứ kinh hãi, đại tướng quân Chung Ly. Quyển làm Nguyên soái, đi làm phó tướng lãnh 50 vạn binh đi ứng tiếp. Vua thường ngự từu xong rồi. Hai vị tạ ơn, điểm tấu ra ãi. Chung ly Quyển nói với binh tướng rằng: « Chúng ta đến nay đại quốc phật tiểu quốc, bấy giờ Bắc phiên ãi địch, dám phạm đến Trung nguyên, thiệt chèn Hồn không người trù đông. Lúc này tướng binh phải hội giúp nước, lập công mà trả ơn vua. Hãy nghe hiệu lệnh: Thứ nhất đừng động tới bá tánh, phải giữ cho yên; thứ nhì, ra trận nghe trống thì lược tới đánh bại, nếu lui thì xử trảm. Ráng sức cho thành công ban sự sẽ thưởng. » Dặn rồi dẫn binh tới ãi Kỳ thủy đóng trại.

Rạng ngày hai bên ra trận, xung tên xong rồi, Chung ly Quyển thấy Bất Dật bộ tướng mạnh bạo, cầm siêu đao rồi thiên thần. Còn Bất Dật thấy Chung ly Quyển mặt đỏ như lửa, mày sắt lẫm tợ gươm, chống cây giáo dài mà lớn rằng: « Trung quốc ãi địch như con đồ, chẳng đủ lẽ cũng không chấp, bằng cố gắng thì hậu đãi mười phần. Sao người quên ơn, dám xâm lăng ãi Hồn. Hay là ngươi nói Trung quốc không có binh văn tội đó chăng? Thôi ta

ng dùng cho, phải đem binh về nước. Nếu nghịch mạng chẳng toàn thân. » Bất Dật đáp rằng: « Thiên hạ là của ai có tài nào thì lấy được. Hồn đoạt của Tần đã lâu nay, nay Phiên lấy của Hồn chẳng đáng sao? Ấy là lẽ thường không lạ chi đó. Vả lại thiên hạ một thể, nước nào như nước nấy, ai lại chịu cống lễ cho ai? Nay ta đã đem binh đến đây, lẽ nào trở lại. Quyết một phen thắng bại, cho biết thấp cao. » Chung ly nguyên soái nổi giận, đâm Bất Dật một thương, Bất Dật đưa siêu đao ra đỡ, đánh tám lưc tiếp cầm đồng. Bất Dật biết mình thắng không nổi, rút lui. Chung ly nguyên soái thừa thắng đuổi theo. Bất Dật bắn lên, Chung ly nguyên soái toàn khỏi, tên bay dựa trên tai, Chung ly nguyên soái liền chạy. Bất Dật đuổi theo, Chung ly nguyên soái phóng lại một cây gươm. Bất Dật tránh không kịp nên xê mặt, thất kinh chạy về một nước, Chung ly nguyên soái không theo nữa truyền lệnh thu binh.

HỒI THỨ BẢY

*Chung Ly phá trận Phiên
Bất Dật cướp dinh Hồn*

Khi ấy Chung Ly nguyên soái về trại nghĩ rằng: « Bất Dật thiệt anh hùng, lấy sức mạnh chắc là khó thắng, ngày mai phải dùng kế mới xong. » Đêm ấy truyền hai vạn binh mai phục bốn phía, nghe pháo nổ làm hiệu lệnh, thì ào ra bắt tướng Phiên. Lại truyền quân nấu cơm hồi canh tư, dặng rạng đông giáp trận. Lại thêm đạo binh rông để phòng Bất Dật bại tẩu, thì đột ngột xe khi giải và lấy dinh.

Còn Bất Dật chạy về, điểm binh nhiều kẻ bị thương, mấy tên quân ãi giống chủ tướng, Bất Dật than rằng: « Chung ly Quyển trí dũng kiêm toàn, chắc đầu lực không lại, mai ta sẽ lập trận bắt chàng mới được. » Nghĩ rồi truyền quân lấp dật, nội canh năm lập trận hườn thành.

Rạng đông Chung Ly nguyên soái kéo binh ra, thấy Phen lập trận trùng pháp lẫm, Chung Ly nguyên soái khen thầm rằng : « Ta ngỡ là Bất Dật có sức mưu trí, không để lại tình thông đồ trận nữa. » Nói rồi cho kỹ là trận bát môn. Liền kêu phó tướng Phùng Di rằng : « Người biết trận chi đó chăng ? » Phùng Di : « Tôi không biết. » Chung Ly nguyên soái nói : « Ấy là bát môn kim tỏa, phép phá trận ấy : Trước vào sau là hướng cần bên phía đông bắc, rồi trở ra khai môn động. Người y lời đem binh phá theo phép, thì trận phải loạn, ta sẽ kéo binh tiếp theo. » Phùng Di vâng vào phá trận theo phép, binh Phen đã sẵn rồi, Phùng Di kêu lớn rằng : « Lúc này gần thành công, binh Phen phải hết lòng rả sức. » Kể Chung Ly nguyên soái binh lời phá trận tan tành, máu chảy thành sông, phơi chất đất. Bất Dật bại tẩu, bị quân đuổi khi gần cướp lương, thiếu chút nữa mà mất trại.

Nguyên Chung Ly nguyên soái là tiên coi số bộ, vì tội phải dọ xuống đời, nên Lý Thiết Quả ngó thấy chiến với Bất Dật khi này, Thiết Quả ở trên mây rằng : « Chung Ly đã phải thời tu, sao còn mê chiến, thiếu chi người đánh giặc, mà mình phải trố. Nếu để Chung Ly thắng trận, về trào phong thêm trước, thì sa dâm không tu, chỉ bằng khiến bại trận ngã lòng thì mới dễ độ. » Nghĩ rồi hóa ra một ông qua dinh Bất Dật.

Còn Bất Dật từ khi bị phá trận, mười vạn binh hết còn hai. Hết trí hết tài, than dài than vắn. Xảy thấy vào báo rằng : « Có ông già lốt người xin vào ra mắt. » Bất Dật lấy làm lạ, cho vào coi nói việc chi ? Ông già vào bái. Bất Dật liền hỏi rằng : « Ông đến tôi có ch

hi ? » Ông già nói : « Tôi đến mừng cho tướng quân. » Bất Dật nói : « Tôi bại trận hồ thẹn sâu thẳm, có chuyện chi vui mà ông mừng ? » Ông già nói : « Tướng quân nói sai, việc binh thắng bại là lẽ thường, trận này còn lòng trận khác, lẽ nào thua một trận liền ngã lòng. Tôi coi sao biết thời Hôn đã suy. Vả lại binh Hôn thắng trận thì tiêu, chẳng dễ phòng chi hết, chớ tôi biết đêm nay bên dinh Hôn bị hỏa hoạn, thừa dịp ấy mà cướp trại, chắc thắng mười phần. » Nói rồi giả từ đi mất, Bất Dật truyền quân cơm nước hồi canh một, đặt canh hai đi cướp dinh. Tướng cạnh Tắt Vật can rằng : « Sợ bên Hôn sai người gian lổ giả dạng gạt mình, chẳng khá tin lời ông già. » Bất Dật đáp rằng : « Người nghi cũng phải, song ta đã quyết lòng. Vì ông già nói coi thiên văn, biết đêm nay hai Hôn bị cháy, chớ không thấy lửa, mình sẽ kéo binh qua. » Nói rồi chia binh làm 4 tốp, lên đi mai phục chờ thời.

Nói về Chung Ly nguyên soái thắng trận về thưởng tướng khao binh. Đến canh ba, Phùng Di thưa rằng : « Tuy Bất Dật bại trận mặc lòng, binh còn đóng lẫm, phải phòng tam hỏa cướp dinh. » Chung Ly nguyên soái khen phải, truyền Phùng Di tuần phòng nghiêm ngặt, còn mình thủ trại chính tề. Chẳng ngờ nửa canh ba, Lý Thiết Quả đốt dinh, nổi gió trợ lực, tức thời lửa cháy đỏ trời, binh tướng chưa không lại. Kể Bất Dật kéo tới cướp dinh.

Thiết là :

Nhà dột gặp mưa dai, Thuyền lên (1) lăm bão lớn.

Chung Ly nguyên soái cầm giáo ra đánh với Bất Dật mười hiệp, thấy quân gia chạy hết nên hãi kinh, lại không biết giặc đông hay ít. Tính thế không đương nên bại tẩu. Bất Dật kéo binh đuổi nã. Trong lúc nguy cấp thời may

gặp Phùng Di đỡ - thương con ngựa Chung Ly ngươn . bị Bất Dục bắn chết. Phùng Di đoạt con ngựa khác giặc cho Chung Ly ngươn soái cỡi, ngó ngoái lại dưới cháy rụi, lửa đỏ sáng như ban ngày. Chung Ly ngươn soái tức mình nhào xuống ngựa chết giặc. Phùng Di dạy giải khuyển. Chung Ly ngươn soái nói : « Tôi tướng vung chỉ lãnh binh đánh Phiên; ngờ là cứu dân nên đánh rặng tiệt. Nào hay trời khiêu chàng những mắc tội với thánh chúa; lại hồ mặt vô liêu thiệt trời giết, ta còn sống làm chi nữa. » Phùng Di an ủi rằng : « Thắng bại lẽ thường. xin Ngươn soái phiên muộn. Binh Phiên đuổi tới đằng sau, xin Ngươn soái lên yên chạy trước, để tôi đoạn hậu cho (1). Họ trao đem binh khôi phục. » Chung Ly ngươn soái y theo Phùng Di đánh với Bất Dục một hồi, Chung Ly ngươn đã chạy mất Phùng Di và đánh và chạy, Bất Dục ngất thau binh và. Sau Phùng Di về trao viện binh dẹp giặc.

HỒI THỨ TÁM

*Chung ly Quyền, chạy lạc lên non
Lý thiết Quả, hóa hình dẫn lộ*

Khi ấy Chung Ly ngươn soái chạy tới sáng, trong đã đói, trên núi không nhà. Đi tới mặt trời chen lặn, không thấy nhà ai, khôn tới khó lui, thử dãi than. Xảy thấy ông sai nước Hồ, con mắt xanh, chống gậy đi tới Chung Ly ngươn soái bái rồi thưa rằng : « Đại tướng nhà Hán đánh Bắc phiên nên bại tại đường. Xin thầy làm ơn chỉ nhà cho tôi tá túc. » Ông lắc đầu, dắt đi một dãi, chỉ xóm kia mà nói : « Đây là chỗ ông Đông Hoá thành tiên, tướng quân đó mà nghì? » Nói rồi đi thẳng như bay.

(1) Đoạn hậu, là cứu sau đố, thoát.

Còn Chung Ly ngươn soái men vào xóm, ngó thấy cảnh nhàn nhảu thơm, phải chờ thần tiên nương dựa, đến trước cửa động, nghe tiếng ngâm thơ rằng :

*Việc thế chẳng đua tranh, Thanh nhàn lãnh lại danh
Thần nương theo động đá, Tinh oái lại mây xanh
Chơi đạo say mùi đạo, Thung dung dưỡng tánh lành
Hỏi ai là bạn tác, Giở mắt với trăng thanh.*

Nguyên là ông Lý thiết Quả, trước già làm sai mắt xanh dẫn đường, nay lại dẫn Đông Hoá truyền đạo. Ông ngâm thơ rồi chống gậy ra mở cửa động. Chung Ly ngươn soái thấy ông già tốt người lắm, mặc áo róng trắng mở cửa hỏi rằng : « Ông phải là Chung ly Quyền đại tướng nhà Hán chăng? » Chung Ly ngươn soái hải kinh kinh hãi. Ông ấy hỏi : « Sao không ghé vào am mà nghỉ? » Chung Ly ngươn soái thưa rằng : « Tôi vâng lệnh minh phạt thất trận; bại tầu lên non, kiếm không ra chỗ ở. Nhờ gặp một ông sai chỉ đường tôi mới tới đây, xin nương tiên lấy lòng từ bi, cho tôi tá túc? » Ông ấy mời vào dãi cơm chay, rồi nói rằng : « Công danh như bọt nước giữa vôi, phú quý tựa ngọn đèn trước gió, từ xưa đến nay, giương san nhiều chủ, phước thọ ít người. Bồi bạn có lớn tuổi hơn tướng quân, nên từng trải một thí : quyết lánh vòng vinh, hằng vui thú thanh nhàn, tuy chưa anh tiên cũng đã xa tực, tướng quân cũng nên thừa dịp nghỉ mà tu tâm dưỡng tánh, còn ham phú quý làm chi? » Chung Ly ngươn soái nghe nói hồi tâm, cũng muốn học đạo, liền thưa rằng : « Chẳng hay luyện phép chi mà đáng sống lâu? » Ông ấy nói : « Phép sống lâu có lạ gì, lòng si trống mà bụng phải đặc. » Chung Ly ngươn soái nói : Xin tiên ông cắt nghĩa cho rành? Ông ấy nói : Trong lòng đừng lo việc chi cả, để cho thơ thới như ông, ấy là trống lòng. Còn đừng theo việc sắc dục, ông tình thần ngươn khí chẳng hao, gọi là đặc bụng. Bụng như vậy thì thành tiên, lớn tuổi coi chẳng già, lo

chỉ không dặng trường thọ. » Chung Ly nguơn rỏ, mừng rỏ thừa rằng : « Nhờ tiên ông chỉ dạy mà chịu làm học trò, và xin thầy cho biết là thầy nói : « La là đạo sĩ thượng cổ nay thành hiệu Hồng Huê. » Nói rồi truyền phép tu luyện trường sanh, và dạy phép chỉ đá hóa vàng, gương thanh long chém quỷ.

HỒI THỨ CHÍN

*Quảng gươm phép chém hùm
Hóa vàng ròng cứu chúa*

Hồi sau Chung Ly nguơn soái lấy thầy từ giã chỉ đường về nhà. Chung Ly nguơn soái ngờ rừng nhà cửa và thấy dấu mắt ! Chung Ly biết thần tiên biến hóa độ mình. Liền cải hiệu là Văn đi về nhà thăm gia quyến.

Khi trước nội nhà nghe nói Chung Ly nguơn trận biệt tin, ngỡ là tử tiệt, nên gia quyến tang. Nay thấy Chung Ly nguơn soái về, họ mừng lắm. Hỏi thăm sự tích, Chung Ly văn Phòng Gia quyến mừng rằng : « Khi mới sanh có điềm lạ, không lẽ thác về nghiệp dữ. » Chung ly văn Phòng dám ở lâu, sợ vua hay tin, mình có tội. Liền từ quyền mà đi tu. Đến viếng người anh ruột là Cầm Giảng, ông ấy làm chức Lang trung, mà tánh ưa tĩnh, nghe em nói chuyện đạo đức càng mộ mến, liền trốn theo em mà tu luyện. Chung ly văn Phòng hai và bởi như tiên đồng, anh em mặc áo đạo, phất cờ đi lên núi Hoa sơn. Xảy thấy con cò đương cõ, Chung ly văn Phòng nói với anh rằng : « Con cò, le le cõ vắn, không lẽ nào cất bót mà cang bằng ? Việc đời cũng khổ sửa lòng người như vậy sanh lợi người mau thành nhân. » Nói chưa dứt nghe tiếng rỏ vang, coi lại là người vẩy cộp. Ngồi một con cộp dữ hay bắt người. Cách ba bữa trước

ba bà góa có đứa con trai, 12 tuổi, đi hái trái cây bị hùm bắt, mẹ nó nòng con vào thưa với quan huyện, quan huyện quân lính đi vây cộp, lại có kẻ thợ rừng làm dấu, dúi vào giáo cái, ná lông gươm trên, xáng mã la vây phủ, chẳng cộp dữ quá, vớ hai người bị thương, quân lính kinh hoàng dang ra, một mình thợ rừng tay võ nghệ cao cường ~~đi cộp không lại~~ Còn cộp ngồi dựa núi thủ thế lờ mờ. Các người ấy ngó thấy hai thầy đạo sĩ đi tới. Ông đồ bộ mạnh bạo lắm, đáng một vị tướng quân, đồng thanh ao với nhau rằng : « Nếu thấy ấy trợ lực với mình thì trị cộp này như nháy mắt. » Thợ rừng nói : « Người tu hành hay cứu độ thế, chắc là cầu đăng chằng sai. » Họ liền bước tới lấy bài Chung ly văn Phòng mà bạch rằng : « Cộp dữ hại dân rất nhiều, nên qua huyện sai chúng tôi trừ nó, ngặt sức yếu nên đánh không lại, xin thầy trừ nó đi mà cứu người ? » Chung ly văn Phòng chưa kịp trả lời, Chung ly Giảng nói : « Em có gươm phép cũng nên chém cộp mà cứu dân ? » Chung ly văn Phòng hát lên một tiếng, lấy gươm thanh long phồng lên, cộp hộc vang rồi, rơi đầu xuống đất ! Ai nấy đồng lạy tạ, hỏi thăm đạo pháp cho tường. Chung ly văn Phòng cười mà chẳng nói. Hai thầy gươm rút vào vỏ, anh em đi thẳng qua non. Đến núi Hoa sơn, cất lều mà ở, tu bánh đá giáp năm, song xuất sơn chưa được.

Ngày kia Văn Phòng đi dạo, gặp dân nghèo khổ thì cảm động mà hỏi vì cớ nào ? Dân nghèo thưa rằng : « Bữa thất mùa nên trái trắng đi làm mướn phương xa, còn gia yếu xin qua ngày tháng. » Chung ly văn Phòng than thở, về thuật chuyện với anh. Chung ly Giảng nói : « Em biết phép chỉ đá hóa vàng, cũng nên cứu kẻ nghèo cơn đói. » Chung ly văn Phòng nói : « Để tôi làm thử coi thế nào. » Nói rồi lấy thuốc luyện loài kim loại thạch hóa vàng, đem cho dân nghèo bắt kẻ kỳ số.

Ngày kia thượng tiên Vương buyên Phủ ~~hỏi~~ Chung ly văn Phòng gần thành, nên đến đến. Chung ly văn Phòng

lạy cầu truyền phép trường sanh. Vương huyện Phàm
rời đi thẳng. Sau lại gặp Huệ Dương chọn nh
thêm phép. Chung ly vân Phòng giả từ đi dạo
núi Tê hạo nghe sấm nổ một tiếng núi nứt ra
vân Phòng đi ngay vào thấy có hộp đá, giữ ra
cuốn kinh, lấy ra rồi thấy núi triển lại như cũ.
Vân Phòng đem về coi chung với anh. Không
nghe tiếng nhạc vang trời, ngó lên thấy mây ngũ
hạc bay xuống nói tiếng người rằng : « Thượng
rước ông Vân Phòng về phục chức cũ. » Chung
Phòng đưa sách đạo cho anh, giả từ cõi hạc bay mất.

Còn Chung ly Giảng ở lại đó, coi theo sách
biết việc vị lai quá khứ. Cách ít lâu Chung ly
cõi hạc bay đến nói rằng : « Anh tu đã đủ phép
rước về trời. » Nói rồi bảo anh cõi hạc, đứng và
lên mây. Song Chung ly vân Phòng đứng và
còn Chung ly Giảng cũng thành tiên, nhưng ông
Bửu Chung ly Quyền tên chữ Vân Phòng làm
đời Hên, nên gọi là Hên chung ly.

HỒI THỨ MƯỜI

*Lam thế Hòa, nhiếp pháp (4) ngấm ngo
Trương quả Lão, cõi lừa dơng ruồi*

Nói về ông Lam thế Hòa là ông Xích cước đại
thai, tuy là làm người mà còn nhớ tánh cũ, hay bện
xanh, buộc dây lưng đen lớn lắm, một chơn đi d
căng mang giày, mùa hè bện áo sùm sùm, vậy l
chẳng chút mồ hôi. Mùa đông bện áo chiếc đi d
mà hơi ra nóng hổi. Thường ngày cầm cặp sanh
thước, và ca và nhiếp ngoài chợ mà kiếm tiền, c
lưng và đi và ca; tiền rút không thêm ngó lại. K
lấy tiền ấy mà bố thí che bần nhơn, thiệt là làm g
khuyến đời, không phải khùng ngộ. Những trẻ
ông Lam thế Hòa, đến trẻ ấy đã già, gặp ông Lam
cũng bầy lớn, coi vóc cũng đáng mười lăm m
thời, quần áo như thường không khác.

Sau Lam thế Hòa gặp Lý thiết Quả đàm đạo trên tiên
quần Hào lương. Xây nghe tiếng nhạc vang trời, cặp
xướng rước hai tiên bay mất. Nội trong bát tiên có
ông Lam thế Hòa thuần hậu hơn hết. Khi cõi hạc b
p sanh rút xuống đất, hóa ra ngọc, rồi giây phút m
n. Sau có người còn gặp ông Lam thế Hòa nữa. M
ai ca còn ghi như vậy :

I.— Kẽ thế muốn theo đồng. Hềm không dặng cõi rồng.
Đường mây nhiều sấm sét. Nẻo tãi lăm gai chông.
Cổ mọc sau và trước. Mây bay tây lại đông.
Muốn tìm mây sắc bạc. Mây bạc ở thỉnh không.

II.— Người sanh ở thế gian. Sống thác mấy muốn ngàn
Xưa thấy rằng chưa đủ : Nay xem lời đã vàng.
Vui vậy chung một cửa. Ly biệt rẽ đôi phang.
Chẳng khác phù dung nở. Trưa tươi tối lại tàn.

III.— Phía đông có một bà. Vạn đồ mới sang qua.
Khi trước nghèo hơn chúng. Bây giờ nhẽ lại ta.
Cười người đương thuở bé. Bĩ nhục trở về già.
Mây tạo hay dời đổi. Thanh suy cách chẳng xa.

Ông Lam thế Hòa ca 12 bài nay dịch nhóm 3 bài cũng
hiếu, vì xuất khẩu thành ca, mà có ý vị khuyến đời.
Thiệt lạ hơn bảy vị tiên, xưa nay có một !

Nói về Trương quả Lão là con dơi trắng hồi tạo thiên
địa, lâu năm chảy thàng, tu hóa hình người, san ở tại
làng châu, núi Trung điều, học đạo với ông Huyền Khư
âm bạn với Lý thiết Quả. Có ông già bà cả nói chuyện
rằng : « Khi còn con nít có thấy ông Trương quả Lão cõi
con lừa trắng đi dạo khắp nơi, đến khi về thì đồ nhệp con
lừa, coi ra như xấp giấy, gói vào trong khăn. Đến khi muốn
đi đi chơi, thì phun nước vào khăn hiện ra con lừa
bạch. Đến khi già gặp ông Trương quả Lão cũng như
hường. Sau đời Đường vua Thái tông với ông Trương
quả Lão không chịu ra mắt. Qua Võ hậu cho triệu, Trương
quả Lão đi nữa đường giả chết, giây phút thối thấy hóa
đời, thiên sứ mới tin về lâu lại. Sau người ta cũng gặp

như thường ! Sau vua Đường minh hoàng sai quí
Ngô đem chiếu rước Trương quã Lão, Trương quã
chết. Bùi Ngô thấp nhàn cầu khần, Trương quã Lão
lần tỉnh dậy mà chẳng chịu đi. Bùi Ngô không
về tàu lại, vãn vãn. Minh hoàng sai Từ dự Thông
trưng Huyền đem sắc đi rước nữa, Trương quã
có lòng mới chịu tới, vua và bá quan kính
phần. Minh hoàng hỏi việc thần tiên. Trương
làm thỉnh, ngồi nín hơi hơn mấy bữa. Ngày
hoàng đãi rượu. Trương quã Lão từ rằng : «
biết uống ; dầu có uống cũng chẳng bao nhiêu, d
trở tới nó uống tới một đấu. » Vua Minh ho
Giấy phút thấy người đạo sĩ nhỏ chừng 16 tu
đến ra mắt Minh hoàng thấy tốt trai thì ưa
ngồi. Trương quã Lão nói : « Nó là đệ tử t
hầu Bệ hạ. » Minh hoàng thưởng một đấu r
ép uống nữa. Trương quã Lão nói : « Chẳng
uống nhiều, nếu quá chén ắt sanh sự quái
hoàng không nghe cứ ép uống, giấy phút tr
hư hiện ra cái quã bằng vàng, coi lại đạo sĩ đ
bằng vàng ở dưới đất tro tro, vua truyền g
thấy rượu đầy quã ! Coi lại là quã vàng của
đồng lấy làm lạ ! Trương quã Lão thần thông
chỉ chim, chim sa, chỉ hoa, hoa rụng, chỉ c
đền, đền dờ, xuống nước chẳng chìm, vớ l
Trương quã Lão nói : « Minh sanh đời vua Nghi
ti. Mà coi hình chừng bảy chục tuổi. Vua l
truyền quan coi tướng hay, là Hình hòa Ph
Trương quã Lão cũng không ra. Rồi sai S
người coi thấu quĩ thần, coi cũng không bi
Trương quã Lão !

HỒI THỨ MƯƠI MỘT,

*Trương quã Lão, phép màu biết lộ
Hà tổ Nữ, điểm lạ thành tiên*

Ngày kia Minh hoàng săn động con nai tại đất H
truyền làm thịt đãi yến. Trương quã Lão nói :
Nó là tiên lộc ngàn năm, chẳng nên giết. Nguyên đ
vua Võ đế niên hiệu Nguyên phù ngũ niên, có k
con nai này, vua Võ đế truyền thả. » Minh hoàng
hỏi rằng : « Lẽ nào con nai ấy sống tới đời nay ! »
Trương quã Lão nói : « Võ đế có đóng đinh bài vàng tr
tên bôn tá. » Vua truyền coi lại quã có đinh bài dài
tên mà chữ đã mòn. Minh hoàng hỏi : « Từ ấy đến
nay mấy trăm năm ? » Trương quã Lão nói : « Năm Qu
tên Hôn Võ đế đào ao Cồn minh, đến năm nay là năm
táp tuất, cộng tám trăm năm mươi hai năm. » Vua truyền
sai Thái sử tính lại y số.

Khi ấy có thầy đạo sĩ là Diệp pháp Thiện, có học pháp
đạo, biết việc thần quỷ, Minh hoàng yêu dấu cầm ở trong
ung. Sản dịp ấy vua hỏi từ rằng : « Tướng tinh Trương
quã Lão là chi ? » Diệp pháp Thiện tâu rằng : « Nếu Bệ hạ
biết cốt máu cỡi hải mà xin tội cho tôi, thì tôi mới dám
nói. » Vua chịu. Diệp pháp Thiện tâu rằng : « Trương
quã Lão cốt lờn khác thường lắm ; vì cốt ngựa ngồi đây

mặt ra sau đuôi lừa. Thiệt là con dơi trắng đời thuở
cổ. Nói vừa dứt lời, sấm máu mà chết. Minh hoàng
hải, cất mào cỡi hải, đi chừa đến phòng Trương
nữ xin tha tội cho Pháp Thiện, Trương quả
« Nó hay nhiều chuyện lắm ; nếu không trị tội, thì
trời » Minh hoàng năn nỉ hoải, Trương quả
nước vào mặt Pháp Thiện, sống lại như thường. Vì
Trương quả Lão là Thông quyền tiên sanh, lại họa ch
treo tại lầu Tập hiền. Sau Trương quả Lão xin về đ
vua cầm không dặng, cho cây lụa và ban xe cấp hai
tử đưa về Hằng châu. Đến Hằng châu, Trương quả
một người về trào, còn một đệ tử theo mình vào
bửu. Sau vua Minh hoàng cho triệu nữ. Trương qu
chết. Đệ tử chôn cất. Cách ít lâu có người thuật ch
Trương quả Lão cỡi lừa ngược. Đệ tử lấy làm lạ, và
thứ, thì thấy hòm không, Minh hoàng hay tin lập mi
Thê hà mà thờ Trương quả Lão, có treo bức ch
Người học trò kia đề thơ trước miếu rằng :

« Lòng rất mến ông Trương, Thần thông nên quảng lại
« Cỡi lừa ngược mới kỳ, Muốn việc đều xem đại.

Bây giờ nói nhắc lại tích bà Hà tiên cô. Khi trước qu
ở Quảng châu huyện Tăng thành họ Hà, tên Tổ Nữ,
còn nhỏ trên đầu có sáu xoáy, ai cũng lấy làm kỳ.
mười lăm tuổi ở tại khe Vân mẫu. Năm đời Đường
hậu, đêm nọ Hà tổ Nữ chiêm bao, thấy thần nhơn
ăn bột Vân mẫu loi nhẹ mình chẳng thác. Hà tổ Nữ
đây ý lời, thiệt quả như vậy. Khi ấy bà mẹ thấy con
cấp ké thì muốn kén rể. Hà tổ Nữ thì thật không chịu
chồng.

Ngày kia Hà tổ Nữ đi kiếm Vân mẫu mà dùng, gặp Lý
thiệt Quả, Lam thê Hòa mang giỏ hoa lam đi hái bông.
thấy Hà tổ Nữ gần thành tiên, hai ông truyền phép, kêu
ông là Hà tiên cô. Từ ấy Hà tiên cô đi mau như bay,
hái trái cây tối đem về cho mẹ. Mẹ hỏi, vì có nào
đem đi tối về. Hà tiên cô thưa rằng : « Con mắc đăm đạo
với Tiên nữ trong núi. »

Sau Võ hậu nghe đồn, cho người đến rước, đi nữa
đường Hà tiên cô biến mất. Sau Lý thiệt Quả độ hai mẹ
con về cảnh tiên, là núi Bồng lai. Sau nữa quan Thứ sử
Đo Cao gặp Hà tiên cô ở trên lầu Quang châu ; mới tâu
lại cho Võ hậu rõ.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Động Tân một giốc gọi huỳnh lương
Vân Phòng mười phen thử đệ tử

Nói về đời Đường có ông Lữ Vị nhơn từ, làm quan L
thị lang, sanh con là Lữ Nghị sau làm quan Thứ sử tại
Hải châu, huyện Vĩnh Lạc, người vợ ông ấy có thai, đến
mười bốn tháng tư, mùi hương thơm phức, bạc trắng bay
vào phòng biến mất, kể sanh người con trai. Ấy là Huệ
Dương chơn nhơn đầu thai làm Lữ động Tân. Vợ chồng
mừng rỡ, sau đặt tên Nham. Lớn đến hai mươi tuổi, xưng
tên chữ là Động Tân, tục kén Đồng Tân sai lầm ! Lữ động
Tân mất phụng mây tằm, tay dài như vương, cổ cao mỗi
thẳng, xương gù má đỏ ra, chơn mày bên tả có một cái
mũi rudi, mình cao tám thước hai tấc, dưới bàn chơn chỉ
chạy như con quí. Tánh ưa khăn huê dương là bao đánh
màu kiến sen, ăn mặc như đạo sĩ. Khi còn nhỏ, có thầy
coi tướng là Mãn Tổ đoán rằng : « Người nhỏ này tướng
khác phẩm tục, sau gặp chữ Lữ thì đắc thời, gặp chữ
Chung thì thành đạo. » Cha mẹ nghe không hiểu nghĩa gì

Đến sau Lữ động Tân 20 tuổi, xưng hiệu Thi không chịu cưới vợ. Đến khi dạo núi Lư sơn gặp Long chơn nhơn truyền gươm phép chém yêu, phép tu luyện. Lữ động Tân thi đỗ khoa tú tài, khoa cử nhơn, thi khoa tiến sĩ lại rớt, 64 tuổi mà sắc còn tươi. Khi về tới huyện Hàng đàng, chợ Trường vào quán rượu, gặp thầy đạo sĩ mặc áo trắng, đã ba thơ trên vách tường như vậy:

I.— Ngồi đứng hằng mang rượu một bầu.
Chẳng cho cặp mắt thấy Hoàng châu. (chỗ vua)
Đạo chơi ít kẻ tường tên họ,
Trên thế thanh nhàn gọi trượng phu.

II.— Thần tiên tìm bạn khó không nài.
Có phước theo ta dễ mấy ai,
Đồng hải rõ ràng nhiều động đá,
Lẽ người được thấy núi Bồng lai.

III.— Đạo chơi theo thuở ở theo thời,
Danh lợi làm chi mắc nợ đời,
Năm nghĩ co tay hằng đếm mãi,
Mấy ai ao ước dạng như lời.

Khi ấy Lữ động Tân thấy người thanh tân, đồ thơ đi, thì lấy làm phục tâm, bái và hỏi họ tên. Đạo sĩ ngồi nói rằng: «Chàng hãy làm một bài thơ cho ta bài đã?» Lữ động Tân làm thơ như vậy:

Cán đai ràng buộc ý không mang,
Áo dài coi ra rất nhẹ nhàn.
Đang lai cuộc đời chưa phải nguyện,
Làm tốt Thượng đế mới nên trang.

Đạo sĩ nói: «Ta là Văn Phòng tiên sanh. ở núi Tản-lạc, chàng muốn đi chơi với ta chăng?» Lữ động Tân cảm tưởng lạ. Chung lý văn Phòng biết ý, vì chưa đọc thơ

si nên còn muốn trở danh tiếng với đời. Liền hỏi quản nấu huỳnh lương là báp, Văn Phòng đưa gỏi cho Lữ động Tân ăn, còn mình ngồi chụm lửa cho mau chín. Chẳng ngờ Chung lý văn Phòng có làm phép trong cái gỏi.

② Khi ấy Lữ động Tân nằm chiêm bao thấy vừa đi thi, ghé nhà giàn kia gặp nàng họ tuổi vừa hai tám, dung nhan lịch sự trong đời, nói hứa rằng: «Nếu chàng thi đỗ trạng nguyên, thiếp chịu nung khăn sửa đắp.» Lữ động Tân vào khoa đỗ trạng, cưới nàng ấy, sau lại kiêm hầu. Vua bổ ra làm chức giám nghị, lần lần tới bốn mươi năm, làm chức thừa tướng mười năm nữa. có tuổi già cũng bực quan lớn, chán nội châu ngoại đống đầy! Sau bị nịnh vu oan giá họa, đến nỗi mắc tội, vua tịch ký gia tài, bị đầy qua núi Lãnh biển, cực khổ vô hồi; kể giọt mình thức dậy! Văn Phòng cười lớn ngâm thơ:

Nổi báp hơi còn ngồi. Chiêm bao đã thấy châu.

Lữ động Tân lấy làm lạ hỏi rằng: «Thầy biết sự chiêm bao tôi sao?» Văn Phòng nói: «Chiêm bao năm chục năm, công việc cũ muốn, thiệt không đầy một lát; đáng chẳng khá mừng, mắt không nên nhắm, hết vinh tới nhục là lẽ thường.» Bấy giờ hay nói giặc Huỳnh lương (giặc Hàng Đàng) cũng là tích ấy.

Khi ấy Lữ động Tân nghe nói xét lại, đã gần mười đời. Vì ngài hưởng đã no, nên đã thêm hết muốn! Cầu Văn Phòng truyền đạo, Văn Phòng nói: «Việc nhà hãy chưa an, đời sau sẽ tu cũng không muộn.» Nói rồi liền bỏ nhà đi. Lữ động Tân bỏ việc công danh, về nhà dưỡng tánh. Văn Phòng thờ mười đầu như vậy:

I.— Lữ động Tân về tới nhà, thấy gia quyến đau chết khóc trên. Lữ động Tân lo tâm niệm, nói lại số trời. Giây phút nội nhai, sống lại như xưa. Lữ động Tân không lấy làm lạ!

2. — Lữ động Tân bán đồ, giá cả xong xả. Nhưng ngược trở có phản nũa. Lữ động Tân cũng bằng.

3. — Lữ động Tân gặp ăn mày xin tiền cho xin thêm chùng nấy. Cho hết tiền, còn xin nữa có lại mắng nhiếc om sòm ; Lữ động Tân cười nỉ !

4. — Lữ động Tân đuổi b'ý dè lên núi ăn cỏ, gá dè. Lữ động Tân cứu dè, đưa mình vào miệng dè, thấy cứng quá liền bỏ mà đi !

5. — Lữ động Tân đương đọc sách, thấy nàng tiên tốt chừng mười bảy tuổi ghé nhà mà nói rằng : « Ở bên chổng về thăm cha mẹ, đi lỡ đường xin ngủ đêm. » Đêm ấy chọc ghẹo Động Tân mà không đụng ba đêm như vậy, mất cơ sở đi !

6. — Lữ động Tân bị ăn trộm hết đồ, không còn gì nữa. Song cũng chẳng than thở, cứ cây cuốc mà đi, đến gặp một đỉnh vàng. Lữ động Tân lấp đất lại không thêm lấy.

7. — Lữ động Tân mua đồ đồng, về coi lại là vàng. Kiểm chủ bán mà trả lại.

8. — Có đạo sĩ đi bán thuốc, rao rằng : « Ai uống thuốc này tức thời chết. Qua kiếp sau mới được tiên. » Rao hơn mười ngày không ai dám mua, tại gặp mấy bệnh ngặt mình ? Lữ động Tân kêu vào hỏi : « Đạo sĩ nói : « Tôi tình nguyện làm phước cho người, chẳng lấy bạc tiền. Song phải sắm quan tài, rồi sẽ uống thuốc ? » Lữ động Tân uống thuốc ấy hơn mấy ngày, không động dạn chi hết.

9. — Nước lụt ai nấy hải kinh, lên thuyền mà tị nạn, lại thêm bão tố dưng dưng. Lữ động Tân ngồi xếp bằng làm đạo

10. — Đêm nọ Lữ động Tân đương ngồi một mình trong nhà, thấy là ma đến đánh, mà chẳng sợ chút nào. Đêm sau thấy một con ma tới trước mặt, máu chảy cùng mình. Liều Lữ động Tân mà khóc rằng : « Kiếp trước người giết ta, đời nay phải thương mạng ! » Lữ động Tân nói : « Phải, giết người thế mạng là lẽ thường. » Liền kiếm dao tự vận. Xảy nghe nạt lớn một tiếng, ma quỉ biến mất. Có một người vỗ tay cười lớn, coi lại là thầy Văn Phòng cười rằng : « Ta thử đã mười điều, khen người bền chí, đáng truyền đạo trường sanh. Song người chưa công quả bao nhiêu nên rước gặp chưa được. Nay ta dạy phép huỳnh bạch, chỉ đã hóa vàng. Người cứu đời cho có công, ta sẽ rước về thượng giới. » Lữ động Tân thưa rằng : « Vàng ấy chừng bao lâu mới phai ? » Văn Phòng nói : « Cách ba ngàn năm mới trở. » Lữ động Tân châu mày thưa rằng : « Như vậy thì cứu người nghèo bây giờ, mà làm hại những kẻ ba ngàn năm sau nhiều lắm, thiệt tôi chẳng nỡ lòng. » Văn Phòng khen rằng : « Lòng người như đức mười phần, truyền đạo bây giờ cũng được. » Nói rồi dắt Lữ động Tân qua núi Triều hạc.

HỒI THỨ MƯỜI BA

Văn Phòng truyền thần chú trên non,

Động Tân về huỳnh hạc dựa vách.

Khi đến chót núi Lữ động Tân thưa rằng : « Dễ thành tiên hay khó ? » Văn Phòng nói : « Quyết tu thì thành tiên, không tu thì thành quỷ. Tiên có năm bậc, là : Quĩ tiên, nhơn tiên, địa tiên, thần tiên, thiên tiên. » Lữ động Tân thưa rằng : « Xin thầy giải nghĩa cho rõ ? » Văn Phòng nói : « Quĩ tiên là bậc chót như thổ địa vân vân. Nguyên là người tu trì chơn tâm, mà chẳng biết luyện hình, bởi trong lòng thanh tịnh, không làm việc bất nhơn, nên khỏi địa ngục

luân hồi, làmặng quĩ tiên bực chót. Còn nhưn tiên người tu luyện còn non, tuy vậy mà dịch hại không nổi. Còn địa tiên là tu luyện đủ phép, trường sanh ở đời. Còn thiên tiên là địa tiên nhâm đời về núi. Còn thiên tiên là thần tiên nhâm núi, nên làm nhiều điều phước đức cho cảm động thiên tạo triệu về phong chức. » Lữ động Tân thưa rằng : « Tôi không muốn quĩ tiên, mà thiên tiên cũng không dám vọng. Xin học theo phép nhưn tiên, địa tiên, thần tiên. » Vân Phòng nói : « Ba bực kỳ tu luyện như nhau, tại công nhiều ít. » Nói rồi truyền đạo cho Động Tân.

Bây giờ nói về ông Trịnh tư Viễn hồi nhỏ biết làm thuốc, đến lớn học đạo với các tiên ông. Sau về ở núi Mã Uch. Trong núi ấy có hai vợ chồng cạp sanh đặng hai con, cạp cái bị chúng săn, còn cạp đực thất kinh chạy mất ! Bỏ hai con mồ côi đói khát, Trịnh tư Viễn thấy tội nghiệp, đem về nuôi dưỡng như cặp mèo. Sau cạp đực lớn tới thăm con và lấy tên, rồi cũng ở với Trịnh tư Viễn. Trịnh tư Viễn đi làm thuốc đầu cũng cỡi cạp như ngựa. Có hai con cạp nhỏ, đối sách theo sau !

Ngày kia người bạn hữu họ Hứa đau bệnh nhờ rằng rước Trịnh tư Viễn đến trị. Lại xin vài sợi râu cạp để xỏ răng ! Cạp phải cúi đầu cho thầy nhổ !

Sao Trịnh tư Viễn thành tiên, xưng hiệu Đạm Dương chơn nhưn. Ngày kia Trịnh tư Viễn đi với Thi tiên sanh ghé núi Triều hạc đàm đạo với Vân Phòng. Thi chơn nhưn hỏi Lữ động Tân mà hỏi ai đó ? Vân Phòng nói : « Đó là tôi là Lữ Huân Dương. » Trịnh tư Viễn khen rằng : « Thiệt là người có lòng học đạo. » Chuyện văn giấy phút đờn kiêu vờ.

Sau Vân Phòng nói với Lữ động Tân rằng : « Ta gần về châu trời sẽ tàu đem tên người vào sổ. Cách mười năm nữa gặp ta tại sông Động đình. » Nói rồi truyền hết các phép. Xảy có một vị tiên đến nói với Vân Phòng rằng : « Có chiếu Thượng đố phong Chung Ly làm chức Kim khuyết thượng nèn, mau về lãnh sắc ? » Vân Phòng tạ ơn rồi từ giả Động Tân rằng : « Người ở lại tu hành, sau cũng như ta vậy. » Lữ động Tân lấy đưa và thưa rằng : « Ý tôi khác hơn thầy. Đợi hết người tu, mới chịu lên thượng giới. » Giây phút Vân Phòng bay lên mây.

Bây giờ nói về sông Giang Hoài có một con giao thành linh, khi thời dưng nước lụt hại dân cư, khi thì làm sóng gió nhận thuyền chùng. Có khi nó hóa hình người mà làm cho đến nỗi dờn bà con gái vô vàng mà chết. Tục kêu mắc dăng dưới ! Phủ huyện sở tại rước thầy đạo sĩ trừ nó không đặng. Nên phải treo băng cầu hiền. Lữ động Tân ý có gươm phép của Huỳnh Long chơn nhưn cho, nên đến lãnh đặng rằng : « Phủ huyện đừng lo đề tôi trừ nó. » Nói rồi rút gươm ra đọc thần chú, liệng xuống sông. Giây phút nước đỏ như huyết rồng, con giao đứt họng nổi lên, gươm linh nhẩy vào vỏ ! Phủ huyện đền ơn không chịu lấy. Hỏi thăm danh tánh, Lữ động Tân nói : « Ta họ Hồi. » Nói rồi liền đi, nên thiên hạ kêu bằng Hồi đạo sĩ. Bồi chữ hồi có chữ khâu ngoài và chữ khâu trong, cũng như chữ lễ. Chữ khâu trên đỉnh chữ khâu dưới ! Dấu má cho biết.

Từ ấy sắp sau Lữ động Tân qua châu Nhạc dương cho thuốc thí, tìm người lành mà độ tu hành, té ra độ không đặng ai, cứ độ rượu tại quán Tân thị mãi ! Lữ động Tân uống chịu, Tân thị không đòi, uống tới nửa năm, không trả một đồng điều ! Lữ động Tân thấy Tân thị không đòi, bèn rằng : « Người lấy vũ quĩ tươi ra đây, đặng ta dùng

nó thở mực vẽ con hạc vàng trên vách tường. Khách đến uống rượu thì kêu huỳnh hạc xuống mùa. Như vậy người thâu lợi quá trăm ngàn cái tiền rượu, làm giàu nổi. Chủ nhà vưng lời, trọng đãi. Lữ động vẽ hạc, uống rượu rồi giả từ. Tân thị thấy khách huỳnh hạc, thấy hạc vàng trên vách nhảy xuống mùa. Đến khách vẽ nó nhảy lên vách thì là hạc vẽ! Thiên hạc tới chập quán, nhờ bán đất mà làm giàu. Cách ít năm động Tân đi ngang quán Tân thị mừng rỡ, rước vào uống rượu tạ ơn. Lữ động Tân hỏi: « Trừ đủ tiền chịu hay chưa? » Tân thị nói: « Quà lời quá vốn! » Lữ động Tân lấy sao thời ba bốn, hạc vàng trong vách bay ra. Lữ động Tân hạc bay mất. Tân thị cắt cái lều lại đặt tên là huỳnh hạc, có kẻ đề thơ trên vách tường.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Một thuật làm quen Bạch thị.

Ba phen trở lại Nhục Dương.

Ngày kia Lữ động Tân đi đến Lạc dương gặp một chàng hai tám nhan sắc như tiên. Lữ động Tân bước hỏi thăm căn do, mới rõ Bạch mẫu Đơn là con hát. Động Tân nghĩ rằng: « tiếng nhan bạc mạng như vậy, cũng khá thương khá tiếc. Để ta tìm đến độ nặng. » Đợi Bạch mẫu Đơn về nhà, tìm đến trò chuyện, xưng mình là Hồ Sĩ, Bạch mẫu Đơn cảm ử và ngày.

Kể làm truyện cốt có nói Động Tân tư tình với Bạch mẫu Đơn thật là đặt chuyện, chứ Động Tân chịu mười còn chẳng ngã lòng, huống chi nay thành rồi còn hạc. Sau có người thỉnh tiên, Lữ Động Tân xuống phụ cơ, có kẻ rằng: « Việc Bạch mẫu Đơn có quả như vậy chăng? » Động Tân viết thơ như vậy. Thủy vị Động Tân hi Mẫu Đơn vô trung sanh hữu thuyết đa đoan. Nghĩa là: ai nói Động Tân chọe Mẫu Đơn, thật là người đặt chuyện nói hươu và ngựa.

Khi ấy Thiệt Quả dạo đến sông Giang Hoài gặp Hà tiên cô cầm bông sen đi tới. Lý thiệt Quả hỏi: « Có đi đâu đây? » Hà tiên cô nói: « Có nàng Quảng Trinh vì bệnh huyết, nên cưới thiệp cho chồng, mà đi tu. Tôi tìm lời độ nàng ấy. » Lý thiệt Quả cười rằng: « Minh đã không chồng, lại hại người ta không chồng nữa, sao? » Hà tiên cô đáp rằng: « Vậy chứ ai nấy đều có đôi, sao ông không vợ? » Lý thiệt Quả cười và nói pha lửng rằng: « Ta thủ tiết mà đợi kẻ không chồng! » Xảy thấy Lam thê Hòa cỡi lừa của Trương quả lão chạy tới nạt rằng: « Trong đạo hữu một người ngũ lâu xanh, còn hai người lại to nhỏ! Trước là phạm luật, sau mất thể diện tiên gia, thế này tôi phải tâu Thượng đế trị tội mới được. » Lý thiệt Quả hỏi: « Vậy chứ ông đi chuyện chi đây? » Lam thê Hòa nói: « Lão già đợi ngũ quỷ, tôi lên bắt lừa cỡi đi dạo. » Lý thiệt Quả nói: « Chúng ta vô tang, còn ông ăn trộm lừa chánh án! Mà còn hăm đi cáo người ta! Để tôi bắt con lừa làm tang đi tâu trước. » Nói rồi làm bộ bắt lừa. Lam thê Hòa cười ngất. Lý thiệt Quả hỏi: « Chẳng hay ai ngũ lâu xanh? » Lam thê Hòa nói: « Lữ động Tân ngũ lâu Bạch mẫu Đơn. » Lý thiệt Quả nói: « Vậy mà Chung lý văn Phòng khoe học trò mình chọn tu làm! Để chúng ta đến hỏi cho quả tang rồi sau sẽ vấn tội. » Lam thê Hòa nói: « Vậy thôi hai người đi, để tôi trả lừa cho Trương quả Lão. » Nói rồi liền kiêu nhau.

Nói về Bạch mẫu Đơn, từ khi Lữ động Tân ở đó một hôm, bữa sau sợ đạo hữu hay sự ấy chắc là đạo hữu sanh nghi nên kiêu đi hẹn vài ngày sẽ đến nữa. » Khi Bạch mẫu Đơn ngồi một mình, thấy hai vợ chồng người ăn mày đến hỏi thăm rằng: « Có Hồ đạo sĩ ở đây chăng? » Bạch mẫu Đơn nói: « Mới đi hồi này. » Hai vợ chồng ăn mày dẫn rằng: « Nếu thấy ấy trở lại, thì nói có vợ chồng tôi hỏi thăm? » rồi đi mất.

Bữa sau Lữ động Tân nghe Bạch mẫu Đơn thuật chuyện ăn vắn. Lữ động Tân giật mình nói rằng: « Ấy là Lý thiệt Quả và Hà tiên Cô giả hình đến đơn ren đó! Ta

thiệt là Lữ động Tân, thấy nặng bạc mạng cũng nên đến điều độ, nay đạo hữu sanh nghi, ta chẳng nỡ. Ta cho nàng thuốc kim đơn và sách tu luyện theo phép sau cũng thành quý tiên. » Nói rồi đưa bay mất. Sau Bạch mẫu Đơn giải nghiệp, uống thuốc theo sách, ít năm sau cũng thành quý tiên.

Còn Lữ động Tân nghĩ rằng: « Minh có lòng ngu người lành. Vậy thì trở qua Nhạc dương một phen tính rồi giả hình kẻ bán dầu qua Nhạc dương ở một đư, không thấy người nào mua dầu mà chẳng nài thêm nữa.

Ngày kia đi bán, bà nọ đem một cái trứng vịt dầu chẳng hề nài thêm, Lữ động Tân hỏi: « Ai nấy hết thấy, sao bà chẳng nài thêm? » Bà ấy nói: « Tôi có một cái trứng vịt, giá đáng bao nhiêu, người công đồng dầu, còn nài thêm làm chi nữa? » Lữ động Tân thấy bà ấy không tham, trong lòng muốn đem rượu dãi dăng, Lữ động Tân quảng ít xuống giếng mà dặn rằng: « Bà bán nội cái giếng này, cũng đủ làm giàu lớn. » Bà nọ hỏi vì cớ nào? Lữ động Tân làm thinh, gánh dầu đi thẳng. Bà ấy coi lại một giếng hóa ra rượu ngon, bán hơn một năm đã giàu lớn.

Sau Lữ động Tân ghé lại, bà ấy đi khỏi. Lữ động Tân hỏi người con bà ấy rằng: « Năm nay bán rượu thế nào? » Đáp rằng: « Khá thì cũng khá, ngặt không hèm cho heo ăn! » Lữ động Tân than rằng: « Thiệt là tham chẳng cùng, có chừng nào muốn thêm chừng nữa. » Nói rồi lấy nếp dưới giếng mà đi. Kế bà ấy về thấy gạo rượu hóa nước như củ, hỏi người con thuật chuyện. Bà ấy đến lều người bán dầu, thấy lều không, lại có đôi bài thơ gỗ đem về mượn người đọc như vậy:

*Tay cắp gương linh đạo cõi trần,
Nhạc-dương qua lại đã ba lần
Bán dầu năm lặn không ai biết,
Mượn Động-dinh-hồ độ kẻ nhân.*

Ấy là Lữ-dộng-Tân đi tìm Vân-Phòng, dắt qua sông Động-dinh, độ ông Hàn-tương-Tử.

Qua đời Tống niên hiệu Chánh-Hòa, trong cung có yêu quái, con như con mái. Vua Huy Tông rước thầy ếm dôi không lại, hai tháng như vậy! Đến đêm mồng chín tháng ba, vua chiêm bao thấy đạo sĩ đi với ông thần mặt đỏ, giáp vàng, cầm siêu đao. Đạo sĩ nói: « Tôi vưng lệnh Thượng đế, đem thần trừ quỷ cho Bệ hạ ». Nói rồi bảo thần giáp vàng chém quỷ. Huy Tông hỏi: « Vì thần ấy là ai? » Đạo sĩ nói: « Quan-vân-Trường, Bệ hạ phong làm Nghĩa Đồng chơn quân đó ». Vua hỏi: « Trương Phi ở đâu? » Đạo sĩ nói: « Đồi Đường, Trương Phi đầu thai làm Trương-Tuần. Đồi nay đầu thai tại Thương-châu, huyện Thang âm, sau phò bệ hạ ». Huy Tông hỏi: « Đạo sĩ họ chi? » Đạo sĩ nói: « Tôi là Lữ-thuần-Dương sanh mười bốn tháng tư ». Vua giựt mình thức dậy, biết là Lữ-dộng-Tân, liền ban chiếu phong làm Diệu-Thông chơn nhơn, lập miếu thờ phượng. Sau Nhạc-Hòa chiêm bao, thấy Trương Phi đầu thai làm con mình, nên sanh con đặt tên là Phi, tự Bàng-Cử, hiệu Võ-Mục.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

*Trương-Tử đặt rượu trồng hoa
Hàn-Dũ bị đày gặp cháu*

Hàn-tương-Tử đời Đường, kêu Hàn-Dũ bằng chú ruột. Tánh Hàn-tương-Tử mộ đạo tiên. Hàn-Dũ ép học cho mãi, Hàn-tương-Tử nói: « Chú mộ công danh phú quý, còn tôi học đạo thần tiên ». Hàn-Dũ giận nạt lớn. Sau Hàn-tương-Tử tìm gặp Vân-Phòng và Lữ-dộng-Tân, dắt lên non hái đào chín. Hàn-tương-Tử leo lên hái đào bị gãy nhánh, té xuống bỏ xác thành tiên. Sau tính trở về độ chú.

Năm ấy trời hạn, Hàng Dũ đảo vô không nghe đạo sĩ rao rằng : « Ai muốn mua mưa mua bán cho ? » Hàng Dũ rước vào đảo vô. Giày xuống trần đồng, tuyết sa chất ngất. Hàng « Không chắc tại ai đảo vô mà đặng mưa tuyết cầu hơn nửa ngày, có khi hậu được thành công (1) Đạo sĩ nói : « Thiệt là mưa tuyết của tôi cầu. » hỏi : « Lấy cơ nào làm chắc ? » Đạo sĩ nói : « Tôi cầu có ba thước ba tấc mà thôi. » Hàng Dũ đo tuyết cao ba thước ba tấc, từ ấy mới tin thần tiên mầu. Đạo sĩ ấy là Hàng tương Tử biến hóa.

Đến ngày Hàng Dũ ăn lễ sanh nhật, Hàng về chúc thọ cho chú. Hàng Dũ nửa mừng nửa giận : « Bấy lâu người học đạo thần tiên ra thế nào, làm thơ nghe thử ? » Hàng tương Tử ngâm rằng :

*Bộ quyết chí tu trì. Thành tiên chẳng khó chi.
Mây xanh hằng cõi hạc, Động đá cứ ngâm thi.
Đặt rượu trong giây phút, Trồng hoa nơi tức thì.
Lâu dài ngàn tuổi thọ, Điều độ kẻ tương tri.*

Hàng Dũ nói : « Người cướp quyền tạo hóa đạo này đặt rượu trồng hoa xem thử ? » Hàng tương Tử chế không để giữa ghế, lấy mâm đẩy lại, giày pho rượu ngon đầy chén ! Rồi ra trước sân đào đất vung tức thời mọc một cây mẫu đơn nở bông rất lớn ! Bông có hai hàng chữ nhỏ rằng :

*Vân hoành Tản lãnh gia hà tại,
Tuyết ứng Lam quan mã bất tiền.*

Hàng Dũ đọc hoài không hiểu về sự gì ! Hàng Tử thưa rằng : « Ngày sau chú sẽ biết, bây giờ khó lặn cơ trời. » Ai nấy đều lấy làm lạ lùng, tiệc rồi tương Tử giả từ về núi.

(1) Minh mệnh thì thấy báo cho trước sau cũng ứng.

Nói về vua Đường hiến tông lánh trọng Phật. Bèn Tây ức dựng cốt Phật, vua muốn rước vào cung mà thờ. Bà quan không dám giáng. Hàng Dũ đứng sớ cang rằng : « Phật là nước di dịch. Từ tam hoàng ngũ đế đến vua Võ, vua Thang, vua Văn vương. Võ vương chưa có đạo Phật thì thiên hạ thái bình. Đến đời Hôn vua Minh đả đạo Phật vào Trung quốc thì nhà nước chẳng lâu dài. Sau qua đời Lương vua Võ đế thờ Phật hết lòng, đến đời Hôn Kiến này Võ đế chết đói tại Đài thành, sao Phật không cứu ! Như vậy thì chẳng nên tin, xin Bệ hạ đãi chúng nó rồi truyền giáng cốt Phật vô lửa, hoặc ném xuống sông, kéo thiên hạ mở theo nãi lăm. Lẽ nào đem cốt khô ấy vào cung, mà bà quan không giáng ; xin Bệ hạ y tấu, nếu Phật có linh hiển thì làm họa cho tôi. »

Khi ấy vua Hiến tông xem sớ nổi giận, truyền giáng chức Hàng Dũ, đày ra Triều châu tức thì. Hàng Dũ đi đến chốn nào không biết chẳng thấy nhà cửa ai, mây giăng kén chốt núi mịt mù, tuyết xuống cả vùng ngựa đi không động ! Xảy thấy có một người đạo sĩ, quét tuyết dọn đường, hỏi lại là Hàng tương Tử ! Lại chào chú mà hỏi rằng : « Chú nhớ hai câu thơ trong bông mẫu đơn ngày xưa chăng ? » Hàng Dũ hỏi : « Chốn này là xứ chi ? » Hàng tương Tử thưa rằng : « Đây là ái Lam quan, núi này tên Tản lãnh. » Hàng Dũ thở than rồi nói rằng : « Như vậy số trời đã định rồi, chạy đâu cũng không khỏi ! Để ta nói thêm vài câu nữa cho đủ bài. » Nói rồi ngâm rằng :

*Nhứt phong triều tấu cầu trùng thiên,
Tịch hiển Triều dương lộ bắc thiên.
Đôn vị thánh minh trừ tệ chánh,
Cầm thương suy hủ tích tàn niên.
Vân hoành Tản lãnh gia hà tại,
Tuyết ứng Lam quan mã bất tiền.
Tri như viễn lại ưng hữu ý,
Đạo thấu ngộ cốt tắng giáng sa,*

Ngâm thơ rồi, đi với Hàng tương Tử đến tận quan mà nghỉ. Hàng Dũ từ ấy mới trọng đạo, và cháu nói chẳng sai. Trong đêm ấy chú cháu bàn đê.

Rạng ngày Hàng tương Tử đưa một bầu thuốc mà nói rằng : « Chú uống một hũn thuốc này sanh các bệnh. Không bao lâu chú cũng đứng p về trào. » Nói rồi từ giả. Hàng Dũ ngấm ngấm : « Ngày sau chú cháu còn gặp nhau chăng ? » Hàng Tử thưa rằng : « Chú ở Triều dương (Triều châu) làm loạn chú đặt văn tế đưa nó phải đi. Kẽ đi, chức. Sau tôi sẽ về độ chú, truyền phép tu luyện cho. Nói rồi kẻ đi người ở. Thiệt sau y như lời Hàng Tử, một mây không sai.



HỒI THƯ MƯỜI SÁU

*Lữ động Tân, trái ý cầu tiên sanh,
Hồn chung Ly, xuống trần thâu đệ tử*

Nói về Văn Phòng và Động Tân từ độ Hàng tương tử ở Đường, về ở Bồng lai hải đảo. Sau qua đời Tống Chơn ng, Hồn chung Ly đánh cờ với Lữ Động Tân, vui miệng nói rằng : « Người có nhớ chuyện mẹ Bạch mẫu Đơn sang ? » Lữ động Tân thưa rằng : « Thuốc ấy kẻ đệ tử mới nên thấy sắc còn dấm, tuy là trò chuyện không tới đầu, mà cũng phải mang tiếng. » Chung Ly hỏi : « Còn chơi uống rượu tại Nhạc dương hơn nửa năm, sao không sợ qm luật ? » Lữ động Tân thưa rằng : « Tôi có lời nguyện kể thế gian, nên phải uống chút đêch mà lộn theo tục. » Chung ly cười rằng : « Cui nào người cũng qm hết, trách chi Lý thất Quả và các tiên chơ người là y tửu sắc, ưng lắm ! » Lữ động Tân nghe qua thẹn mặt, kinh thấy nên chẳng dám trả lời. Xảy thấy hơi độc bên bên bắc lừng lên. Lữ động Tân sai tiên đồng ra coi ở, Tiên đồng vào thưa rằng : « Ấy là rừng độc bên nam bắc lừng lên. » Lữ động Tân sai tiên đồng ra coi thử. Tiên đồng vào thưa rằng : « Ấy là rừng độc bên nam tranh với rừng cái bên bắc. » Chung Ly nói : « Ta biết Tống m tông tướng tinh là rừng độc, Tiên hậu tướng tinh là ng cái cự địch, chắc là còn chinh chiến hai năm, thương binh dân mắc nạn ! » Lữ động Tân thưa rằng : « Chẳng lẽ con cũng nào thắng ? » Chung Ly nói : « Không cui là

yêu cầu thái xuống Phiến, cứ sao lại rằng được là thánh trời khấn ra đời, bề nào rằng cái nghịch thiên phải bại. » Lữ động Tân thừa rằng : « Đờ bên suy pho yển, thiệt là tài đức song toàn, thầy cũng nên xuống với Tiêu hậu mà chống kinh cùng Tống. đã có danh thiên hạ, lại làm cho Tống chẳng dám đánh Phiến nước nào giữ gìn cai trị nước này, khỏi việc giặc muốn dân nhờ đức vô cùng. » Chung Ly nói : « Số trời đã định trước, ta giữ phần vô sự, hời nhá gánh việc đời ! » Nói rồi xén cờ vẽ động mình nằm. Lữ động Tân nghĩ rằng : « Các tiên chê ta là bất tài, ta cũng nên lên xuống giúp Tiêu hậu đánh Tống bại binh, thì thầy mình hổ thẹn không chê mình nữa. các tiên chẳng dám dể người ta. » Nghĩ rồi xét lại : « Kinh với các tiên cũng vô cang, chớ cứ với thầy sao phải Chi bằng tránh liếng cho khỏi mất lòng thầy. » Bởi cớ sai Xuân Nham xuống núi, vân vân, sự đó truyện 1 môn trận có tỏ rồi, chẳng nói làm chi trùng lặp.

Nói về Dương nguơn soái từ phát binh, vua Chơn treo băng thỉnh lương y.

Khi ấy Lý thiết Quả đương đánh cờ với Chung Xá thấy Trương quả Lão bước vào trách rằng : « trước thầy trò đánh cờ, kinh khí với nhau gây ra họa bây giờ còn muốn kinh nữa sao ? » Lý thiết Quả : « Chuyện chi gọi là họa lớn ? » Trương quả Lão nói : « Động Tân không phục tiếng thầy nói Tống thắng Phiến lớn xuống trần làm quân sư, cầm cốt cho tinh cây xuân trận Thiên môn bảy mươi hai cửa. Bôn Tống phá động, dẫn dõ Dương lục sứ phát binh gần chết, không là họa lớn hay sao ? » Lý thiết Quả nổi giận nói rằng : « Trời đã định rồi, mà Lữ động Tân dám cãi ! Nếu không trông trị, thì ta phải tấu thiên tào. » Nói rồi xô cờ đứng. Hón chung Ly làm thỉnh, Hà tiên cô, Lam thủ Hòa đều

đình cả thầy. Có Hàng tương Tử cảm ơn Lữ động Tân độ mình nên kiếm lời khuyên giải, Hón chung Ly nói : « Xin các vị bớt giận, dể tôi bắt nó về. » Trương quả Lão nói : « Vậy thì người phải đi cho mau, kéo bên Tống khuất nọ. » Hón chung Ly xuống trị binh Dương lục sứ, và phá trận, vân vân. Pháp nhà quả phụ chính tay có nói rồi. Lữ động Tân hay thầy giúp Tống, phá cái trận tan lành. Lữ động Tân tỉnh tên về động, Hón chung Ly gặp mặt, nạt lớn : « Ta nói chơi vài lời, người dám cố ý làm cho lại cơn sao ? Khá khen chẳng sợ phạm phép trời, muốn dọa nhiều kiếp ! Mau về động cả thì thầy trò hòa hiệp như xưa, nếu cãi tức thì nước họa. » Lữ động Tân thừa rằng : « Tôi mới làm lỡ một phen, xin thứ tội. » Nói rồi dâng vân vẽ động theo thầy. Bôn Tống lên Phiến đến Kỳ làm lạ !

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

*Hàng tương Tử dọn tiệc giải hòa
Tào quốc Cựu theo tiên thành đạo.*

Khi ấy Lý thiết Quả sai Hà tiên cô đi thăm liạ, giây phút cô về nói rằng : « Chung Ly từ lâu đệ tử về rồi. » Lý thiết Quả nói : « Lữ động Tân về đây phải hải tội, cho biết lỗi nà ăn năn. Nếu dể vậy thì quon ténh cả. » Trương quả Lão nói phải. Kế Chung Ly dắt Động Tân về. Lý thiết Quả làm tiệc giải hòa rằng : « Thiệt người tham lên vào, sao thầy nói đi đêm hôm. Ý tài pháp xuống trần cái số trời đặt ! Nếu ta bằng nghe lời anh em khuyên giải, thì dể tiêu thiên tạo, hể người phải dọa lớn. » Lữ động Tân thừa rằng : « Tôi bằng dám kinh lời thầy. Bởi Xuân tinh nó xuống trần lập an cư Tống, tôi tình đi thâu nó về. Chẳng ngờ ngộ thấy tập an rất hay, nên ngửa nghĩ thứ phép. » Lý thiết Quả giận rằng : « Người sai Xuân tinh báo đời, nay lại kềm đều mới ! » Nói rồi đứng dậy muốn đi. Trương quả Lão nói với Động Tân rằng : « Chẳng nên chối mà chọc giận lão tiên, đã

lỡ rồi thì phải chịu lỗi ? » Nói rồi kéo Đồng Tàn đến gần Quả và Chung Ly mà chịu lỗi, các tiên đều khuyên họ tương Tử dọn tiệc giải hòa. Lý thiết Quả hết giận, vui vẻ như xưa. Trong lúc ăn tiệc uống rượu, Lý thiết Quả nói : « Tại Đồng lai tới làm động đá, mà ta có bảy người, phải rằng độ thêm một vị nữa. Ta » Tao hậu là Tào quốc cữu (1) có khí tượng thần tiên, nên độ kéo uống. » Hôn Chung Ly thưa rằng : « Đệ tử coi nộp dâng thì điều độ. » Nói rồi ăn mãi tiệc mới lui.

Nói về Tào quốc cữu tên Hưu, (Tào Hưu) em ruột Tào hậu đời Tống. Tào quốc cữu có một người em ruột tên là Nhị, Nhị thể hại dân, lập phe đảng mà đoạt con gái người và là đầu thủ của chúng. Tào quốc cữu hằng la rầy em, mà Nhị chẳng chừa, giảo đa thành oán ! Tào quốc cữu than rằng : « Chưa lành có phước, chưa dữ mang họa, ấy là thường, bởi tổ có đức nên mình nay mới đứng giữa các. Bây giờ em mình làm dữ mười phần, lẽ nào không bị hại tuy khỏi tội vương pháp chớ chạy sao được phép trời, nọ tội tai họa tới thì mình mắc họa liền tang, chỉ bằng lần trước kéo như danh và khốn nạn. » Nghĩ rồi, liền xuất sự ăn, mà bố trí cho dân nghèo, rồi mặc đồ đạo sĩ đi tu vài năm. Kể gặp Hôn Chung Ly, Lý động Tàn đến hỏi rằng : « Ông tu luyện ra sao ? » Tào quốc cữu nói : « Lòng mộ đạo thì lười trăn, chớ không biết phép chi hết. » Hai tiên hỏi : « Đạo ở đâu mà mộ ? » Tào quốc cữu chỉ trời. Hai tiên hỏi : « Trời ở đâu ? » Tào quốc cữu chỉ cái tim. Hôn Chung Ly cười rằng : « Lòng là trời, trời là đạo, đã biết rõ cội nguồn chắc thành Đạo. » Nói rồi mời Tào quốc cữu về động.

HỘI THƯ MƯỜI TÁM

Trước cầu ở Lão Tử

Sau phố hội Bàn Đào.

Tờ này sắp sau đã Bát tiên, ở lại Đồng lai tám động đa, tiêu điều khoải lạc vô cùng.

(1) Quốc cữu là một vị vua. Khả vị vua cũng vậy.

Ngày kia Hà tiên cô nói với bảy tiên rằng : « Lữ thường tiên ông mới thành thì ra mắt Mộc Công (Đồng vương công) còn tiên nữ mới thành thì ra mắt Kim Mẫu (Tây vương mẫu). Kỳ trước Đồng vương công ăn sanh như, các tiên nữ cũng đi chúc thọ. Nay Tây vương mẫu gần ăn sanh như bảy ông linh chúc thọ hay chăng ? » Hôn Chung Ly, Lam thủ Hòa đồng nói : « Tây Tây vương mẫu không cai trị chúng ta, song bà là một vị làm đầu tiên nữ, các thần tiên còn phải phò hội, lẽ nào chúng ta lại không đi ? Ngặt chẳng có vật chi bâu mẫu gọi là dâng lễ thọ ! »

Trương quã Lão nói : « Tây vương mẫu ở cung Diệu tri thiếu chi vật báu. Chúng ta đặt văn chúc thọ mà khấn hạ thì hay hơn. » Lý thiết Quả khen phải. Lý động Tàn nói : « Văn chúng ta cũng tầm thường, ước dâng văn của Lão quân đặt mới xứng đáng. » Hà tiên cô nói : « Thái thượng lão quân hậu đãi Lý tiên trưởng lắm, nếu cầu chắc đặt giùm. » Lý thiết Quả nói : « Phải, song việc đồng người, mà đi một mình ta thì thất lễ, vậy thì tám anh em đi đến mà cầu ? » Bát tiên đồng văn qua cung Đầu suất (cung Thái vi).

Nói về Lão tử nghe tiên đồng vào báo, liền nghênh tiếp Bát tiên vào cung. Lão tử cười rằng : « Thuở nay nhà Nho hay học sách của ta như là sách đạo đức, kinh cầm ứng, song dùng cho thông ý tứ mà làm văn, chớ chẳng hề bắt chước theo lời khuyên bảo. Lại có kẻ kiêu ngạo, chê phạt lão nữa. Nên ta chẳng hề đặt sách chỉ nhằm mà dạy đời. » Bát tiên nghe nói đều ngó mặt nhau, vì thấy ngài thà buồn, nên chẳng dám thưa sự xin văn chúc thọ. Lão tử hỏi : « Bát tiên đến ta chuyện chi, xin nói ra đừng ngại ? » Lý thiết Quả thưa thiết văn văn. Lão tử cười rằng : « Ta ít ưa việc kỳ. Vì nhiều người làm không dạng mà hay chê. Nếu đặt ra sau mắt công cải. Song tám vị có lòng tìm đến mà dạy, không lẽ từ chối. Thôi để ta đặt một bài thơ cũng đủ. »

Nói rồi, viết ra đưa cho Bát tiên xem thử, ai cũng khen ngợi vô cùng. Liền từ tạ lui về, đến cây Chúc-Nữ làm một bảng gấm, dán chữ sáng như sao. Rồi đem đi chúc thọ.

Nói nhắc cho rõ cội rễ Tây vương mẫu giáng sinh tại đất Y-xuyên, họ Hầu, tên Hồi, tên chữ Thái-Hồi (Hồi U). Sau trở về ngôi cũ là cung Diêu-trì, vườn Lạc-uyên, tại hướng tây, thuộc về núi Côn-lôn, có người con gái nuôi, là: Huệ-Lâm, Quyên-Lan, Thanh-Diêu-Cor, Ngọc-Hb.

Qua nhà Châu, vua Lệ vương cỡi ngựa đi tuần thú hướng tây, đến ra mắt Tây vương mẫu. Tây vương mẫu ngâm một bài chúc cho vua rằng :

*Trời cao mây thức mây,
Muôn dặm cách đông tây,
Cầu khấn người không thất,
Ngày sau đến chốn này.*

Tới đời Hán, vua Võ đế, hiệu Nguyên phong năm thứ 11, Tây vương mẫu giáng hạ tại đền, cho vua bày trái tiên (Bàn đào). Võ đế ăn hai trái đều lấy hột, truyền giám đem trồng; Tây vương mẫu cười rằng : « Ấy là Bàn đào, không phải như của thế gian, vì nó ba ngàn mới có trái một kỳ, đất này mỏng trồng cũng không được ». Nói rồi ngó thấy có Đông-phương-Sắc dờm lên, Tây vương mẫu chỉ mà cười rằng : « Vườn đào ta chỉ ba kỳ, đều bị thằng nhỏ này hái trộm ba thứ ! »

Bây giờ nói tiếp, Bát tiên đến hội Bàn đào, thấy thần tiên đến đông lắm. Bát tiên đứng bức trưởng

thọ. Tây vương mẫu khen văn đặt rất hay. Đãi tiệc xong rồi, truyền mở cửa vườn Lạc-uyên cho thần tiên đi dạo. Xem thấy vườn đào chín đỏ, huê kiêu nở đua. Chim kêu tợp đồn, gió đưa như sáo. Có bài thơ khen rằng :

*Thiên thượng Thần-tiên phủ,
Nhơn gian Tế-tướng gia.
Hữu điền giai chủng ngọc,
Vô địa bất tài hoa.*

Khi ấy dạo vườn rồi, các thần tiên già từ về hết. Còn Bát tiên ở lại, Tây vương mẫu truyền đem rượu đãi nữa, lại đòi năm người con gái mà nói rằng : « Nay đủ mặt Bát tiên có lòng dựng văn chúc thọ. Vậy năm con phải hầu rượu tạ ơn ». Năm người vâng lệnh đứng tám trái bàn đào cho Bát tiên rồi rót quỳnh tương mời uống. Tây vương mẫu kêu tên bốn nàng thị nữ bảo rằng : « Đồng song Thành, Vương tử Phá, Hứa phi Yến, An phát Trinh, bốn người từ khi ca múa tại đền vua Võ đế đến nay cách đã lâu. Bây giờ hãy thổi sáo, đàn ca và múa cho Bát tiên uống rượu ». Bốn nàng ấy vâng lời, Lam thể Hòa khen hay, rót rượu dựng cho Tây vương mẫu. Tây vương mẫu nói : « Ta có nghe tiếng Lam tiên ca hay, vậy xin trình nghề vui chung trong hội ca ». Lam thể Hòa khiêm nhượng nhiều phen không dâng, túng phải nhip sanh và múa ca. Ai nấy đồng khen và cười ngắt. Tây vương mẫu thường rượu và đào. Lam thể Hòa nói : « Hàn tương Tử thổi ống sáo hay lắm ». Tây vương mẫu bảo thử. Hàn tương Tử vâng lời. Tây vương mẫu khen rằng : « Bàn ấy rất hay, An phát Trinh phải nhớ mà tập ».

Đoạn đãi rượu xong rồi, Bát tiên từ tạ. Tây vương mẫu truyền năm người con gái đưa Bát tiên đến chơn mây. Bát tiên ngó thấy sóng bên biển Đông cao lắm. Lữ động Tào nói :

(1) Tuần thứ : Vua đi dạo các nơi cội phong tục.

« Thở nay nghe đồn đông hải, mà chưa xem phong cảnh thế nào, sẵn dịp cũng nên đăng vân du một chuyến. » Lý thiết Quả nói phải. » Trương quả Lão cang rằng : « Hôm nay say rồi, để khi khác sẽ đi dạo. » Hôn chung Ly nói : « Sẵn dịp này chẳng dạo còn đợi hội nào. » Bát tiên gài lư năm nạng, đồng đăng vân tới mé biển.

HỘI THỨ MƯỜI CHÍN

*Bát tiên đăng du một lượt
Động Tân đầu trận hai lần.*

Khi đến mé biển Lữ động Tân nói rằng : « Nay đăng vân quá hải, không lấy làm tài, chỉ bằng mỗi người thả một phao xuống biển, chờ qua tới mé mới thiết thần thông. » Lý thiết Quả quăng gậy nổi trên mặt nước, nhảy xuống cõi dưới có một chừa, Hôn chung Ly quăng cây phất chi xuống như vậy. Trương quả Lão thả lừa giấy, Lữ động Tân thả ống tiêu, Lam thể Hòa thả tấm bằng ngọc (1) Hang trước. Thái tử thả giỏ hoa lam. Hà tiên có thả bằng sen. Tào quốc thả thả quyển bằng ngọc. Đều đứng trên pháp bảo qua biển như thuyền.

Nói về Long vương tại biển đông, thấy hào quang chói sáng đầu lấy làm diệu lạ, sai Thái tử Ma Yết lên coi thử vài chi, Thái tử vung lưới, lên mặt nước thấy ngọc bằng rất đẹp, truyền Dạ xa đoạt đi, Lam thể Hòa, huyệt chơn té xuống biển. Thái tử bắt giam vào phòng riêng. Rồi đem ngọc bằng dâng Long vương, chiếu sáng cả đền, cha con mừng rỡ !

Còn bảy tiên không thấy Lam thể Hòa đến lấy lại (1) Lý thiết Quả nói : « Chắc Long vương làm nhẵn, phải kiểm lập tức ? » Trương quả Lão nói : « Tại lời tôi nên mới sanh sự ! » Hôn chung Ly nói :

Chuyện này tại Động Tân bày trước, bây giờ phải đi kiểm lập cho ra. Chúng ta lên mé ngồi đợi. » Lữ động Tân vung lưới, kiểm không động, liền kêu lớn nói rằng : « Long vương, hãy trả hạn hữu cho ta, nếu trả thì đốt kho cấ biển. » Dạ xa vào báo với Thái tử. Ma Yết nổi giận lên mặt biển nói rằng : « Người là ai, sao dám hươg lời như vậy ? » Lữ động Tân nói : « Ta là Thượng tiên Lữ thuần Dương. Đạo chủ ta là Lam thể Hòa sa xuống đây, bảo Long vương phải lập tức ? » Thái tử hỏi : « Nếu không trả thì mới làm sao. » Lữ động Tân nói : « Ta đốt biển khô nữa đấy. » Thái tử nói : « Người đừng khoe thần thông, nếu không về sẽ bị ta bắt đấy. » Lữ động Tân chêm một gươm, Thái tử lặn xuống biển. Lữ động Tân hóa muôn ngàn bầu lửa, đốt biển sôi trào. Loài thủy tộc nóng gần trúc vẫy, kinh hải thao khóc ngất tại ! Long vương phán hỏi có gì ? Dạ xa tàu lại. Long vương phán rằng : « Ngờ là Thái tử vớt được vật báu, nào tự làm phạm phép trời. » Truyền đem Lam thể Hòa ra và Dạ xa lên nói với Động Tân rằng : « Đã chịu trả người, đừng đốt biển. » Đến nước bột nóng đưa Lam thể Hòa bờ, bảy tiên mừng rỡ, hỏi vì cớ nào mà bị bắt ? Lam thể Hòa khóc rằng : « Thái tử tham vật báu mà bắt tôi, nay không trả ngọc bằng, xin các anh nghĩ tình bằng hữu, đòi lại tôi, thiết khi không mà bị nhục, hổ danh long vào Bát tiên. » Nói rồi lau nước mắt. Lý thiết Quả giận rằng : « Loài thủy tộc thiết vô lễ ; để ta đối cạm bẫy lấy ngọc bằng tức thì. » Trương quả Lão cang rằng : « Để Lữ động Tân đi đòi, chừng nào không trả sẽ đốt tên ? » Lữ động Tân, Hà tiên có đồng xuống đòi. Dạ xa vào báo với Thái tử. Thái tử nổi giận, đem tướng tranh nh cá lên đánh với Động Tân, đụng ít hiệp rồi bại thủ. « Tiên có quăng nơm chụp thái tử, Lữ động Tân quăng nơm nhắm đầu. Ma Yết tử trận, binh tướng về báo Long vương sai nhị điện đem binh tướng đánh báo cứu. Lên phủ lý đông nước, Lữ động Tân quăng gươm phép chém binh

tướng giết vây, chém nhảm Nhị diện rút một cánh chạy về ngũ xuống chết trước sân châu ! Long vương hai con, đem hết binh tướng đi báo cừu mà chưa tới.

HỒI THỨ HAI MƯƠI

*Bát tiên nổi lửa thiêu đồng hải,
Long vương nóng nước chạy Nam dương.*

Còn Lữ động Tân và Hà tiên cô về thuật chuyện trận. Lâm thế Hòa háng lòng, Trương quã Lão chau than rằng : « Nay giết thêm thái tử thứ nhì, lẽ nào ! » Long vương nhin thua dặng, chắc là giặc tới bây giờ ! » Hôn chung Ly nói : « Chuyện lỡ rồi, phải dự phòng cự địch. Lý thiết Quả nói : « Ông có tài chinh chiến, bây giờ tính kế làm sao ? » Hôn chung Ly nói : « Nếu giao hiệu lệnh cho tôi, lo chi không thắng. Tám anh em ta hóa binh mã mà dọa nó, đồng hân chiến thì thành công. » Xấy thấy Long vương kéo binh tướng bỏ trận chình tể, kêu chiến quyết một mình Lữ động Tân. Hôn chung Ly truyền rằng : « Lữ động Tân, Hàng lương Tử đi bên tả, Lâm thế Hòa, Hà tiên cô đi bên hữu, Lý thiết Quả, Tào quốc Cựu hậu tập. Trương quã Lão cầm cờ lệnh, thấy phe mình cự không thì phất cờ hóa binh tới giải vây. » Truyền rồi, Hôn chung Ly đi tiên phong. Long vương nóng báo cừu con, khi thấy họ tên, liền đem một giáo, Hôn chung Ly đưa ra đỡ, đánh năm chục hiệp cầm đồng. Binh tướng Long vương, áp tới trợ chiến. Trương quã Lão thấy rung cờ. Sáu liên kéo binh lược tới. Long vương mình cự không lại bây vị, từng phải lặn xuống biển. Lý thiết Quả quăng bầu lửa, đốt biển cạn khô. Long vương dất gia quyến chạy qua Nam hải, loàn thây tặc vô số. Bát tiên vào ở long cung.

Nói về Nam hải long vương là Ngao Nhuận, nghe binh vào báo sự Bát tiên đánh với Ngao Quảng. Ngao Nhuận, nghe nói liền đem binh đi trợ chiến. Xấy thấy Ngao Quảng dất gia quyến đến khóc than thuật chuyện, van xin nương nộ viện binh báo oán. Ngao Nhuận giận rằng : « Dầu Thái tử đoạt ngọc bãng, thì lấy lời nói mà đòi. Lẽ nào chém người và phóng hỏa ! Chẳng hay binh nữ bao nhiêu ? » Ngao Quảng nói : « Bình ít mà tướng ít lắm ! » Ngao Nhuận nói : « Bát tiên dồn binh tại lâu ? » Ngao Quảng nói : « Bát tiên đóng trại trong cung a. » Ngao Nhuận nói : « Nếu chúng nó dồn binh trên bờ thì mình khó phá. Nay chúng vào cửa tử, ta đương nước ọt thì thành công. » Ngao Quảng khen kế hay lắm. Ngao Nhuận tư lờ cho Tây hải Bắc hải, đổ canh năm đồng lưng nước, hiệp binh đánh Bát tiên.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

*Bát tiên lấp Đồng hải,
Long tiên tẩu Thiên tào.*

Nói về Bát tiên đến sau cung lấy đựng ngọc bãng, bàn luận với nhau rằng : « Vinh huê khoét lặc như vậy, còn tham của báu làm chi, cho hư nhà hại mạng ! » Tới lại Bát tiên mỗi một, tính nghĩ một đêm số đi. Song Trương quã Lão hay lo nên thao thức. Nghĩ rằng : « Các tiên làm hội tại núi Long hoa có mời trước. Nên tính đi phó yến, không dè sanh sự thế này. » Qua đầu canh năm, nghe tiếng người đến ngoài cung. Trương quã Lão kêu bảy tiên dậy mà nói rằng : « Tiếng người nói nhỏ đó, chắc là phục binh thăm. » Các tiên nói : « Không dè nó bại mà dám cướp dinh, thiệt xuất kỳ bất ý ! » Mới mở cửa ra, nghe tiếng pháo nổ, nước đương tới ngập đến. Bát

Tiên đưa bầu lửa lên bị nước tắt hết! Tào quốc Cầm đây đai bằng u tây, nên lợi tới đâu thì rõ nước. Bây tiên nhờ vịn đai ấy, lợi lên mé biển một đoàn.

Còn Ngao Quảng ngỡ Bát tiên bị nước đã khốn, dọn tiệc ăn mừng và đãi ba em, vui cười hỉ hạ.

Nói về Trương quâ Lão rử hãy tiên phó hội Long hoa. Lữ động Tân nói: « Để báo cứu rồi sẽ phó hội. Nếu nhậm thua cũng tức, bằng cự thì ừ phải thua đồng. Chẳng tha xò núi Thái sơn lấp biển sập đồn cho bỏ ghét. » Bấy tiên đồng khen phải, khiến núi quảng lấp biển. Vả tay cưu ngất, đồng phó hội Long hoa.

Còn bốn Long vương đương yển ẩm, nghe núi ngã lỵ biển đông, tức hải long vương biết Bát tiên thoát khỏi nên báo oan. Đồng chạy qua biển Nam tị nạn, ngó lại đồn đai sập nát, binh tướng thác oan! Ngao Quảng cứ khêu mũi. Ngao Nhuận nói: « Xin anh đừng phiền muộn, bát tiên có bốn tội rõ ràng: 1. giết người, 2. đốt biển, 3. xò núi Thái sơn, 4. lấp đồng hải. Đều phạm luật thiên đình, chúng ta cáo với thượng đế chắc sai thiên binh vãn tội. Bát tiên, ta sẽ đem binh trợ chiến. Dầu giết được Bát tiên, mình cũng vô tội, bằng Bát tiên thắng trận thì phạm luật nghịch thiên, bả nào cũng chống trời không nổi. » Ngao Quảng khen rằng: « Hiền đệ mưu cao, ngu huy, chịu phực. » Ngao Nhuận đặt sớ như vậy:

« Tôi là Đông hải long vương Ngao Quảng. tâu về vua tám tiên, có phạm luật bốn tội. Tôi vâng lệnh chúa mưa rưới giúp đời. Bởi Bát tiên làm phép tắt biển đông nên trường tử lấy lời khuyên hải đảo. Bả không biết lời quảng gươm linh chém hai đứa con thơ. Lại quyết làm hung thủ bầu lửa đốt mấy tòa đồn bấu. Xò Thái sơn sập ao mắc nạn. Lấp Đồng hải nước biển khó thông. Con

« tôi chết hết lấy ai nổi nghiệp long cung, đền nợ hư rồi « khó nổi trị vì thủy phủ. Xin lấy luật nghiêm trị tội, ngõ « trừ kẻ phạm lại đời. »

Khi ấy Ngao Quảng đứng sớ, Thượng đế xem qua nổi giận, sai Triệu nguyên soái xuống xem xét, quả có như vậy, thì bắt Bát tiên đem về. Triệu nguyên soái vưng chỉ, đến xem quả quyết, hỏi Bát tiên hãy giữ ở đâu? Ngao Quảng nói: « Tôi sai thám thính Bát tiên còn tại hội Long hoa. » Triệu nguyên soái dẫn binh tới.

HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

*Triệu nguyên soái đại chiến tám tiên
Quan thế âm giải hòa hai phía*

Nói về Bát tiên đương ăn tiệc với các thần tiên, có Đẩu chiến thắng phạt Tôn hành Giả. Xảy thấy binh trời kéo tới, Triệu nguyên soái ngồi trên lưng ngựa, giơ siêu đao nạt lớn rằng: « Ta vưng thánh chỉ bắt Bát tiên, mau ra đây mà chịu tội. » Các thần tiên nghe nói kinh hồn. Lý thiết Quâ nói: « Chắc là Long vương đi cáo. » Lữ động Tân nói: « Để tôi ra nói với thiên tướng, đợi ngày mai sẽ lặn trước bệ rồng, mới biết ai phải ai quấy. » Nói rồi ra chào rằng: « Vậy xin thiên tướng lui về, rặng ngày mai tôi vào chầu sẽ chịu tội. » Triệu nguyên soái giận hăng: « Chúng ngươi phạm luật trời, muốn hẹn ngày mai bao động. » Lữ động Tân hỏi: « Chúng ta phạm tội chi? » Triệu nguyên soái nói: « Nổi lửa, giết người, xò núi, lấp biển, không phải tội hay sao? » Lữ động Tân hỏi: « Chúng ta có là ai đó? » Triệu nguyên soái nói: « Đông hải Long vương đương sớ như vậy... » Lữ động Tân nói: « Là nào nghe theo lời tiên cáo mà làm tội chúng tôi! » Triệu nguyên soái nói: « Ta vưng chỉ bắt cho động, chẳng hà

hỏi việc phải quấy làm chi. » Nói rồi vọt một đao, Lữ động Tân không dám giao công, sợ nghịch chỉ nên hội tâu, Hồn chung Ly thấy Ngao Quảng kéo binh theo sau, nên nổi giận. Lại thấy Triệu nguyên soái đuổi một Động Tân, nên Chung Ly giục ngựa ra trận Triệu nguyên soái thấy vậy, bỏ Động Tân đánh với Chung Ly hai trăm hiệp không phân thắng bại. Ngao Quảng xông vào trợ chiến, Lữ động Tân ra đánh Hồn. Nam hải long vương kéo binh tới nữa. Hàng tướng Tử đón lại giao công. Tây hải long vương, Bắc hải long vương đồng ra hỗn chiến, Lam thể Hòa, Hà tiên cô đều ra đón lại đánh liền. Từ giờ ngộ cự tới giờ thân. Các thần tiên tại hội Long hoa đều khen cả. Chẳng ngờ Hồn chung Ly sa mả. Triệu nguyên soái mới giã siêu đao, Lý thiết Quả đập một gậy nhằm cườm tay Triệu nguyên soái, nên buông siêu đao mà chạy. Bát tiên thừa thắng đuổi nã. Từ hải Long vương chạy miết. Bát tiên đuổi tới mé biển, mới trở về hội Long hoa. Các thần rớt rượu kính mừng. Trương quả Lão nói : « Tuy thắng mặc lòng, mà mắc tội nghịch chỉ. Ngày mai chắc có thiên binh đến nữa biết tình làm sao, cũng như cỡi hùm lở rồi, lở nào cũng không dám nhảy xuống. Xin các ông giúp sức với chúng tôi ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Đợi xưa Lão tôn cự với thiên tướng đã biết mặt rồi. Nay tuy theo pháp phật đã lâu song thấy lẽ bất bình, khó nổi làm thỉnh mà chịu. Bề nào Lão Tôn cũng giúp cho. » Bát tiên đều tạ.

Nói qua Triệu nguyên soái bị thương, bại tầu về tầu rằng : « Chuyện Long vương cáo quả thiệt không sai. Tôi một mình đánh không lại Bát tiên, xin cho thêm binh tướng. » Thượng đế sai Ôn nguyên soái, Quan nguyên soái đem vạn thiên binh đi trước. Rồi sai Mã nguyên soái, Triệu nguyên soái đem 20 vạn thiên binh ứng tiếp. Long vương đi viện Như lai.

Khi ấy Quan nguyên soái nói với Ôn nguyên soái rằng : « Nếu Long vương không lỗi với Bát tiên, lẽ nào Bát tiên dám hành hung như vậy ? Chắc Triệu nguyên soái nóng quá, mới bại trận. Ta phải trước lấy lẽ phải quấy mà nói mới xong. » Nói rồi kéo binh tới sai người vào thỉnh Bát tiên. Lý thiết Quả nói : « Chắc là hai vị Nguyên soái phục binh. Ta phải viện Thái thượng lão quân mới đáng, các anh em coi thế mà thủ. » Nói rồi liền dâng văn. Hồn chung Ly với Lữ động Tân ra trận. Còn các tiên và Tôn hành Giả thủ dinh. Hồn chung Ly ra chào hai Nguyên soái. Quan nguyên soái đáp lễ rồi hỏi rằng : « Sao các ông dám nghịch chỉ ? » Hồn chung Ly thuật chuyện lại, rồi nói tiếp : « Bởi sự như vậy, Triệu nguyên soái không cho chúng tôi về tầu, đánh già nên phải đỡ thương. » Nói chưa dứt lời. Mã nguyên soái Triệu nguyên soái kéo binh đến cướp trại Bát tiên ; Tôn hành Giả xách thiết băng đánh thiên binh chạy tan. Mã nguyên soái, Triệu nguyên soái đỡ thiết băng mà gậy hết đao thương ! Xảy thấy Thái thượng lão quân và Thích ca như lai đến kêu lớn rằng : « Đại thánh khoan đánh có hai ta giải hòa. » Nói rồi kêu Bát tiên và Long vương đến hỏi trước sau. Thời may Quan âm đang vân tới, đồng ngồi nghe rõ mọi đầu, Quan âm nói : « Chuyện này phải đem đến Thượng đế phân xử mới đáng. » Ai nấy đồng chịu phép. Đến chầu Thượng đế, phán rằng : « Bát tiên làm quá phép, tội ấy khó dung. » Lão tử, Thích ca, Quan âm, đồng tâu rằng : « Tuy Bát tiên đáng tội, song tại Long vương để cho con đoạt ngọc bằng và cầm ngọc Lam thể Hòa mới sanh ra tranh đấu. Sau lại Triệu nguyên soái không cho Bát tiên về tầu lại, mới sanh việc chiến tranh, chẳng phải Bát tiên dám nghịch chỉ. » Thượng đế phán rằng : « Như vậy, trăm giao cho ba vị xử phân. » Lão tử Thích ca nhường cho Quan âm xử đoán. Quan âm kêu Ngao Quảng hỏi rằng : « Ngọc bằng bây giờ ở đâu. » Ngao Quảng nói : « Bát tiên

đỡ đoạt lại rồi. » Quan âm bảo Bát liên đem ngọc bãng ra
lựa hai miếng tốt hơn hết, đưa cho Ngao Quảng mà
rằng : « Thái tử vì báu này nên cướp của bắt người
mắc họa. Song chết đã lâu, không lẽ hườn hồn đập
Vây thì cắt hai tấm ngọc ấy, cũng như thấy mặt hai con
Ngao Quảng tạ ơn lãnh ngọc, khóc mà nói rằng : « Núi
núi lấp biển đông, đè nhập đến dài không chỗ trú
Quan âm trở thần thông đem núi về như cũ, biển đông
sóng bủa như xưa. Rải nước cam lộ đến dài tươi
như thường. Thích ca Lão tử đồng khon ngợi, Ba vị đem
Bát liên và Long vương đến tạ Thượng đế mà ch
tội. Quan âm thuật chuyện xử đoán, vắn vắn. Thượng đế
khon rằng : « Thiệt Quan âm thần thông cao lắm. Còn Long
vương làm trái lỗi, bị phạt bằng một năm. Bát liên phạm
sát nhơn đều gián chức mỗi người một cấp ; năm sau mới
phục chức như xưa. » Ai nấy đồng tạ ơn. Thích ca cùng
Lão tử, Quan âm, đều tạ từ lui hết.

Ấy là sự tích Bát liên Hống du phổ hội Long hoa như vậy.

